

VỚI BỒI

Ruộng đồng bằng sông Hồng nước ngập trắng xóa. Người đói bắt đầu thấp thoáng năm cửa ô. Đã đẻ non, Chính Phủ lâm thời lại phải gánh chịu thêm một cơn trời hành. Hà Nội động kinh, từ cổ đến chân, cơ bắp co giật. Nguyễn Tường Tam và Nghiêm Kế Tổ phía Việt Quốc từ Côn Minh đã về Hà Nội. Liên kết với Việt Cách, họ tố cáo tính chất Cộng Sản của Chính Phủ lâm thời và đề nghị Tưởng Giới Thạch hất Việt Minh khỏi bàn cờ chính trị. Lực lượng Tự Vệ của Việt Minh rút vào bí mật. Tiêu Văn, người phụ trách chính trị của lực lượng quân Tưởng, đứng ra làm môi giới cho một cuộc đàm phán giữa những đảng phái Việt Nam. Song song với cuộc đàm phán, Quốc Dân Đảng tổ chức ám sát, bắt cóc, và khủng bố những thành viên của Việt Minh và cả Pháp kiều. Trong những khóa huấn luyện ở khu tự trị Ngũ Xã, ba anh em Tam, Long, Bách đến giảng đường lối dân tộc dân chủ, nêu cao khẩu hiệu đoàn kết Kháng Chiến Quốc Gia, khoa trương tình hữu nghị giữa Quốc Dân Đảng Việt Nam và Trung Hoa Quốc Dân Đảng.

Việt Minh dứt lốt Tiêu Văn và các Sư trưởng quân Trung Hoa bằng vàng, mong kéo dài thời gian để có thể củng cố, tuyên bố sẵn sàng hợp tác với những đảng phái khác. Đối tác với Việt Minh, một Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất được thành lập với Nguyễn Hải Thần là chủ tịch, Nguyễn Tường Tam và Vũ Hồng Khanh đồng phó chủ tịch, và Nghiêm Kế Tổ, ủy viên phụ trách ngoại giao. Đại diện cho

vỡ bờ

Việt Minh, Vũ Đình Huỳnh, Nguyễn Hữu Đang, và Chính đến trụ sở Quốc Dân Đảng đóng ở trường tiểu học Đỗ Hữu Vị. Mục đích buổi gặp gỡ là sửa soạn chương trình nghị sự giữa các đảng phái. Trước nay, Chính chưa có dịp gặp Nguyễn Tường Tam. Định bước đến bắt tay nhưng khựng lại trước ánh mắt lạnh lùng, Chính chỉ lễ phép nghiêng mình chào. Vừa ngồi xuống, Bách khai pháo :

- Đúng là khi nguy các anh mới tìm đến chúng tôi!

Quai hàm bạnh ra, Đang nhìn thẳng vào mắt Tam, cắt ngang :

- Chúng tôi đến đây với tư cách là phái viên của Chính Phủ lâm thời mà những người canh công ở đây tùy tiện khám xét như những kẻ trộm cướp. Tôi phản đối cách xử thiếu văn hóa đó. Tôi cũng phản đối loại ngôn ngữ khiêu khích. Đúng là chúng tôi chủ động tiếp xúc tướng Tiêu Văn, mong ông giúp để thực hiện một mặt trận dân tộc thống nhất. Về chuyện nguy hay không, các anh hiểu, cả dân tộc này đang đối phó với nguy nan chứ chẳng riêng ai...

Vẫn lạnh lùng, Tam im lặng nhìn ra cửa sổ, ria mép khẽ động đây, tay đưa lên sửa gọng kính trễ xuống mũi. Vũ Đình Huỳnh mỉm cười với Tam, rồi quay sang Vũ Hồng Khanh :

- Buổi gặp hôm nay, cách thức làm việc ra sao tùy các anh. Mục đích, các anh biết, là tiếp cận những vấn đề để cùng nhau đi đến một thỏa hiệp chính trị trong tình thế rối ren này.

Khanh gật đầu. Sau khi đồng dài về nguyên tắc ‘’ tinh thành đoàn kết’’ của Nguyễn Hải Thần, Chính chậm rãi :

- Cụ thể, chúng ta thôi đả kích nhau trên báo chí. Tất cả những tờ báo của Việt Minh sẽ xuống thang từng bước, sửa soạn dư luận đi đến thỏa hiệp, và yêu cầu báo Việt Nam cũng làm như vậy. Mặt khác, quan trọng hơn, hai bên ngừng ngay những xô xát vũ trang, trả lại an ninh cho thủ đô...

chớp bẻ

Tam vân vê ria mép, thỉnh linh hắng giọng :

- Theo tôi, để đi đến một thỏa hiệp, cụ thể nhất là Chính Phủ lâm thời hiện nay từ chức... Toàn bộ Chính Phủ từ chức!

Đang phá lên cười. Chính lắc đầu, bình tĩnh :

- Từ chức là tạo ra một lỗ hổng. Trong thời gian ấy, cả nước không có một chính phủ, tiếng nói nào là tiếng nói giành độc lập. Và lại, các anh nghĩ cho, nhiệm vụ của chúng tôi đâu phải đến đây để đầu hàng vô điều kiện.

Đúng lúc đó, có tiếng quát tháo ngoài sân. Đó là Nhà thơ. Tóc búi củ hành, áo the, quần trắng, Nhà thơ đi quanh Bờ Hồ mấy hôm liền, vừa đi vừa lớn giọng ‘Thù ngoài, trong mà đi chém giết lẫn nhau thì là giặc. Tại sao thế hả?’.

Mọi người nhìn qua cửa sổ. Bách bỏ phòng họp vội vã bước ra. Ở trước cổng, Nhà thơ vẫn cao giọng lập lại đúng một câu.

- Thằng khùng, một cảnh vệ quát, xéo đi ngay... Nếu không, ông bán cho một phát bỏ mẹ mày bây giờ!

Nhà thơ giơ tay lên trời :

- Nước sạch ta rửa giải mũ, nước đục thì rửa chân! Nhưng nước bẩn đến độ không rửa được chân nữa thì sao, hả Trời?

Người cảnh vệ đến gần Nhà thơ, bất ngờ thúc báng súng vào ngực. Nhà thơ ngã bịch xuống đất, máu trào ra khỏi miệng. Bách tiến đến nắm tay người cảnh vệ giằng lại. Người cảnh vệ im lặng lùi vào sau sân. Bước đến gần Nhà thơ, Bách cúi xuống đỡ. Gượng đứng dậy, tay quệt máu trên miệng, Nhà thơ hỏi :

vỡ bờ

- Hai thằng anh của chú đâu? Tam! Long! ...Chúng mày ở đâu? Nhà thơ gào lên – chúng mày bây giờ thành ăn cướp cả rồi hay sao?

Long, Chính và Đàng từ trong đi ra. Mặt nhúm nhó vì đau đớn, Nhà thơ nhìn Long, quát :

- Tam đâu? Đón cô nhân thế này ư?

Tam lúc đó bước tới, hàng ria mép lại rung lên. Nhà thơ nhìn chăm chăm :

- “Thù ngoài, trong mà đi chém giết lẫn nhau thì là giặc. Tại sao thế hả? ”

Không đáp, Tam thò cánh tay dài ngoẵng ngoẵng đặt lên vai Nhà thơ. Để yên, Nhà thơ dịu giọng :

- Lấy tình bạn với mày, tao bảo, những cái việc chém giết không phải việc của mày! Mày sinh ra để là một Nhà văn, không phải đi tìm công hầu khanh tướng làm gì. Chính trị trước mắt là phù vân... Nghe tao, bỏ lại hết để về với mình... bỏ hết...

*

Trong phòng họp ở Bắc Bộ phủ, Chính ngồi đợi báo cáo về chuyến thăm viếng chớp nhoáng của Phái Bộ Nga. Sau hiệp định Yalta, Nga thành một thế lực lớn nên dầu họ chưa dính líu trực tiếp vào vấn đề Đông Dương, tiếng nói chắc sẽ có trọng lượng. Thành linh, một Tự vệ vào, ghé tai Chính thăm thì. Chính đứng dậy theo chân bước ra sân. Huyền đang đứng cạnh trạm canh, nhác thấy Chính, vẫy tay rồi rít. Chính nhận ra ánh mắt hoảng hốt trên khuôn mặt Huyền. Ngạc nhiên vì nay mình không còn trách nhiệm với đoàn

chớp bẻ

Thanh niên Ngũ Xã trong đó Huyền là thành viên, Chính nhìn Huyền, dò hỏi. Huyền chào, rồi nói vội :

- Anh em Ngũ Xã sắp đánh vào tòa báo Việt Nam, trả đũa việc Quốc Dân Đảng phá chùa Hòe Nhai...

Kéo Huyền ra xa, Chính lắng nghe. Huyền nói xong, Chính hấp tấp đòi gặp ngay Tạ Đình Đề. Chính nói vội :

- Anh Đề, xin anh cái xe của Ông Cụ, đưa ngay tôi lại Quán Thánh. Gấp lắm, tôi sẽ báo cáo sau...

Tài xế đánh xe ra. Chính đòi cấm cờ đồ sao vàng, lên xe với Huyền, miệng giục, mắt nhìn đồng hồ. Khi xe ngừng bánh trước tòa báo trên phố Quán Thánh, Chính thở phào. Bảo anh tài xế đậu xe trước cửa, Chính và Huyền bước vào. Mặc cho đám gác cổng sùng sộ, Chính giữ giọng ôn hòa, xin cho được gặp Khải Hưng.

Dăm phút sau, Khải Hưng thò đầu ra khỏi cửa vẫy tay. Chính và Huyền bước lên thang. Không phải chỉ có Khải Hưng, mà còn Bách, Long và vài người Chính không biết mặt đang ngồi quanh. Bách gần giọng :

- Anh có việc gì? Giọng mỉa mai, Bách tiếp - chắc anh có phóng sự cho báo chúng tôi? Nhìn qua cửa sổ, Bách hần học - Bây giờ anh đi xe có cấm cờ, oai thật!

Chính rành mạch :

- Cái xe có cấm cờ ấy có khả năng chặn một khẩu bazoka đang chĩa vào đây, và cứu sống chúng ta, kể cả tôi. Quay sang Khải Hưng, Chính hạ giọng - tôi có thể nói tí chuyện riêng với anh không?

Khải Hưng đứng lên. Hai người bước sang buồng bên cạnh. Lát sau, có tiếng quay điện thoại. Đi ra, Chính nói :

vỡ bờ

- Tôi xuống sân, cho mọi người nhìn thấy rõ, chắc họ sẽ tránh mạnh động!

Huyền bước theo, nhưng Chính cản lại :

- Thôi! Không cần em. Cứ ở trên gác...

Chính đẩy cửa bước ra. Gió ập vào mặt, lạnh lẽo cắt đến da. Những mũi súng đầu đây đang chĩa vào người chàng. Cổ họng tê rát, Chính chỉ muốn giơ tay, kêu Chính đây. Liệu những thanh niên đã cùng chàng chiến đấu có kịp nhận ra chàng không? Chiếc xe có cấm cò Phủ Chủ Tịch đầu đây, nhưng những tay súng đang đợi lệnh bóp cò có thể chẳng quan tâm, máu sôi lên đòi trả nợ máu bằng máu? Chính hít không khí thật sâu vào buồng phổi. Trong những giây phút căng thẳng này, chàng bỗng dung nhớ Xoan, nhớ Bình Minh. Ngâm ngùi tự hỏi ta đã làm được gì cho những người thân yêu kia, Chính lắc đầu. Cái cảm giác đầu tiên với súng đạn trong trận đánh đồn Nam Đàn mười lăm năm về trước thình lình trở lại. Nỗi sợ một viên đạn vô tình găm vào người khiến Chính lạnh xương sống, tay chân gàn như tê liệt. Khái Hưng cũng đẩy cửa. Miệng cười, răng vàng khói thuốc nhô ra, chàng nửa cười nửa mỉa nhìn Chính:

- Tôi ra với anh... Chuyện gẫu cho nó tự nhiên...

Rồi Huyền cũng đi ra. Chính chưa kịp nói gì, Huyền cương quyết :

- Em cũng ra. Lỡ có gì thì...

Nàng chưa dứt lời, tiếng còi hụ của hai chiếc xe lính Tưởng đã rú lên đầu phố. Khái Hưng vừa điện thoại yêu cầu đội an ninh đến, chỉ nói sơ là tình nghi có bạo động. Xe đỗ. Một thiếu úy nhảy xuống. Chính vẫn không thấy động tịnh gì, thờ phào nhẹ nhõm. Quay sang Huyền, Chính lấy lại bình tĩnh, nói nhỏ :

chớp bẻ

- Đội Tự vệ chắc đã thấy em. Vậy, em không thể về đơn vị cũ được! Bây giờ, ta đi!

Bắt tay Khái Hưng, Chính ngậm ngùi :

- Chào anh. Cảm ơn anh! Cố giữ mình nhé!

Buồn bã, Khái Hưng gật đầu. Cuộc tập kích tòa báo Việt Nam như vậy bất thành. Chính uể oải bảo tài xế đánh xe về Bắc Bộ phủ. Ngồi cạnh, lúc ấy Chính mới nhìn Huyền. Mái tóc xõa che nửa khuôn mặt trái soan chảy xuống bờ vai, Huyền quay nhìn ra đường. Không khí thoang thoảng mùi nước hoa Coty. Chính mỉm cười. Một thiếu nữ vẫn không quên bôi nước hoa khi sóng bước cạnh tử thân?

Huyền nhớ câu nói lửng lúc nãy, lẽ có gì thì... Thì sao, nàng không dám nghĩ tiếp, nhưng đổ mắt ngượng ngùng. Từ khi Chính chuyển công tác, thỉnh thoảng Huyền cảm thấy một chút gì như nhưng nhớ lãng đãng. Bây giờ, Huyền chợt hy vọng. Không về đơn vị thì liệu nàng chắc có một công tác gì khác dưới sự điều động của Chính chăng. Huyền đánh bạo hỏi. Nàng quặn ruột khi Chính đáp, để còn xem! Về đến Bắc Bộ phủ, người đầu tiên Chính chạm mặt là Trần Quốc Hoàn. Chặn Chính lại, Hoàn gằn :

- Anh không có nhiệm vụ sao lại đến Quán Thánh?

Giọng Hoàn gằn, cặp mắt ti hí ghếch nhìn, vẻ táo tợn. Chính trầm tĩnh, trong lòng ngờ ngợ một điều gì chưa định hình, chậm rãi đáp :

- Tôi sẽ báo cáo với Thường Vụ!

Phòng họp nay chỉ còn Giáp, Đồng, Giám và Hoàng Hữu Nam. Chính kể lại câu chuyện. Giáp quắc mắt nhìn ra ngoài, thờ phào rồi nói:

- May thật. Nếu không, không biết chuyện gì sẽ xảy ra, kể cả chuyện quân Tướng vây bắt Chính Phủ... Bây giờ, phải chuyển tất cả

vỡ bờ

đám tã khuynh cực đoan ra ngoại thành, đưa về nông thôn, hoặc cắt cử vào đoàn Nam Tiến...

Đám tã khuynh là đám cực lực chống Pháp, nhất định không thương lượng và hô hào kháng chiến toàn quốc. Đồng chậm rãi, giọng Quảng khó nghe, dẫu cổ rành rọt :

- Các đồng chí Liên Xô đến thăm ta cho biết rằng phe tả ở Pháp đang thắng thế. De Gaulle chắc sẽ từ chức, và đảng Cộng Sản Pháp nay là chính đảng số một, có khả năng thắng cử. Ta cố giữ hiếu hòa với Pháp, tránh không để lọt vào ảnh hưởng Mỹ-Trùng Khánh...

Giáp xen ngang :

- Thường Vụ đang soạn một tuyên bố, sẽ gửi cho Sainteny nay mai. Trước hết, phải làm sao tiến hành Tổng Tuyển cử cho yên ổn... Từ nay, Giáp hóm hỉnh, chúng ta phân biệt bọn thực dân Pháp với nhân dân Pháp, trong đó có Pháp kiều!

*

Tin đồn quân Tưởng sắp rút khiến phe Quốc Gia muốn thôn tính ngay Việt Minh để thành lập một chính phủ thân Trung Hoa. Lực lượng bí mật của Quốc Dân Đảng tiếp tục khủng bố. Đầu đông, mây xám ngoét. Trời rả rích mưa. Đầu đội mũ dạ, bụng gài súng, lựu đạn, dao găm... những thanh niên thuộc đoàn cảm tử Việt Quốc được tung ra ba mươi sáu phố phường. Nhà thơ ở đâu lại xuất hiện. Khác với trước, lần này Nhà thơ để mặc cho râu mọc trên khuôn mặt tái xanh, vừa đi vừa lớn giọng :

- “Thù ngoài, trong mà đi chém giết lẫn nhau thì là giặc. Tại sao thế hả? ”

chớp bẻ

Bọn trẻ lêu lổng vì trường học phân lớn đóng cửa, bước theo Nhà thơ, đồng thanh nhại ‘‘ Hả? Hả?’’ Cứ thế, như một đám rước, cả bọn đi vòng Bờ Hồ. Lính Tưởng gác đường cười hô hô, vẫy tay, cũng hò theo. Nhà thơ đi về phía Bắc Bộ phủ. Người hàng phố chong mắt nhìn, không ai bảo ai, lặng lẽ cúi đầu. Tại sao? Không phải ai cũng hiểu. Tiếng súng khi thành ngôn ngữ chỉ có một giọng. Thậm chí, một mùi, của máu. Nhà thơ vẫn hỏi. Bọn trẻ tiếp tục đồng thanh hò. Khi đến cổng Bắc Bộ phủ, Nhà thơ gào lên :

- Ông Hồ Chí Minh ơi! Ông cho tôi hỏi một đôi lời!

Bọn trẻ cùng cất tiếng hò theo:

- ... một đôi lời!

Đoàn Cảnh Sát thành có nhiệm vụ bảo vệ dàn thành đội hình, tưởng là màn đầu một cuộc biểu tình. Trung đội trưởng Tạ Đình Đề ở trong sân bước ra. Nhìn Nhà thơ, Đề dịu giọng :

- Cụ Hồ đi vắng! Xin ông để lại danh tánh...

- Thật không? Ông Cụ là Chủ tịch Chính Phủ mà đi vắng à?

Thật ra, Ông Cụ đang ở trong Phủ. Nhưng lúc ấy là thời gian những thành viên của Thường Vụ phải di chuyển chỗ ở và chỗ làm việc đến những nơi bí mật để giữ an toàn. Đề ê a đáp :

- Thật, ông ạ! Cười hề hề, Đề tiếp – Tôi dối ông làm gì? Ông có muốn tôi thề không?

Nhà thơ lắc đầu. Nhìn đám trẻ con, Nhà thơ lại hỏi, chúng nó vẫn đồng thanh ‘‘ hả? hả?’’ như thổi cho câu hỏi bay lên đám mây xám trên không. Đám rước tiếp tục, lần này đi một mạch, qua chợ Đồng Xuân. Dân hàng chợ xô ra, vỗ tay, reo hò. Đám đi rước câu hỏi rẽ vào phố Quán Thánh, đến trước cửa toà báo Việt Nam. Nhà thơ vẫn hỏi một câu. Để đối phó, loa truyền thanh đặt ở góc hai vịn thật to,

vỡ bờ

oang oang: “...Chính phủ Việt Minh đang thỏa hiệp ngầm với Pháp, định bán đứng độc lập của nước ta. Dân chúng cương quyết đòi chính phủ bán nước này giải tán, yêu cầu vua Bảo Đại trở lại chấp chính...”

Bỗng hàng dân nhón nháo vì một tràng súng đùng đoàng không biết từ đâu bắn vào hai cái loa phát thanh. Chúng hục lên rè rè, rồi bắt lực, ngậm tằm. Khái Hưng trên gác thò đầu ra, mặt ngơ ngác. Nhìn thấy, Nhà thơ hét “Thù ngoài, trong mà đi chém giết lẫn nhau thì là giặc. Tại sao thế hả?”. Đám Tự vệ của Quốc Dân Đảng ùa ra, súng chĩa vào đám trẻ con. Khái Hưng tất tả chạy xuống, hét :

- Đùng! Đùng...

Bọn trẻ con run rẩy, nép vào nhau. Nhà thơ ưỡn ngực, quát :

- Bắn đi, xem nào!

Khái Hưng nhảy vào giữa, mặt quay về đám Tự vệ, nói vội :

- Các anh cứ đâu về đấy, để tôi đối phó!

Đám Tự vệ lùi vào sân sau, vẫn hờm súng dọa nạt. Khái Hưng chưa nói gì thì Nhà thơ dịu giọng :

- Giur oi, mày cũng mắc vào cái vòng này à?

Khái Hưng làm thinh, không đáp.

- Mày có tin vào việc mày làm không Giur?

- ...

- Mày có định thành ông này ông nọ không?

- Không!

- Thế thì về đi, trước khi quá muộn.

chớp bề

Mắt thâm quầng, mặt hốc hác sau những đêm mất ngủ, Khải Hưng nói, giọng thâm thì :

- Muộn quá rồi! Phóng lao thì phải theo lao...

Ôm lấy Khải Hưng, Nhà thơ bật khóc rung rúc rồi quay lưng lăm lăm bước. Bọn trẻ con lại đi theo. Cả phố Quan Thánh lắng xuống, lịm đi đến độ chỉ còn có tiếng gió thổi qua sông Hồng giữa những hàng cây bàng lá đã trụi.

*

Nắm được một số thông tin về khả năng phe Quốc Gia sẽ dùng bạo lực lật đổ chính phủ, Việt Minh tấn cán bộ về nông thôn, sửa soạn chiến tranh du kích. Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp và Hoàng Minh Giám bí mật gặp Caput, bí thư đảng Xã Hội Pháp hiện có mặt tại Bắc Bộ, để điều đình. Caput cho biết Pháp sẵn sàng trao cho dân tộc Việt Nam một nền độc lập ‘’ tương hợp’’, vừa trong Liên Bang Đông Dương, vừa trong Liên Hiệp Pháp. Giáp đề nghị Paris ghi nhận ‘’nguyên tắc độc lập’’, nếu không thì Việt Minh buộc phải hợp tác với Trung Hoa. Nhưng cùng ngày, D’Argenlieu được điện của Pechkoff, đại sứ Pháp tại Trùng Khánh, cho biết Tưởng Giới Thạch tuyên bố sẵn sàng rút quân khỏi Bắc Bộ. Vừa thiệt hại mười vạn khi tiến đánh Hồng quân của Mao, Trùng Khánh cần tăng viện để củng cố hậu phương, không thể để quân chùng chình ở Việt Nam được.

Tưởng Giới Thạch lệnh cho Tiêu Văn phải lập tức thành lập một Chính Phủ Liên Hiệp. Cuộc mặc cả bắt đầu. Quốc Dân Đảng đòi bảy trên mười ghế bộ trưởng, đổi quốc kỳ ra cờ sao trắng, đổi quốc ca, đổi tên quân đội thành Quốc Dân quân. Việt Minh đề nghị sẽ giành cho Quốc Dân Đảng năm mươi ghế, và Việt Nam Cách Mạng đồng minh hai mươi ghế trong Quốc Hội mà không qua bầu bán. Về thành phần Chính Phủ Liên Hiệp, sẽ để Bộ Nội Vụ và Bộ Quốc Phòng cho những

vỡ bờ

người trung lập. Việt Minh và Đảng Dân Chủ giữ bốn bộ, Việt Quốc và Việt Cách bốn bộ. Đồng thời, tất cả mọi đảng phái đồng ý thành lập Ủy Ban Kháng Chiến toàn quốc và một Đoàn Cố Vấn quốc gia. Chuyện quốc kỳ và quốc ca, phải chờ Tổng Tuyển Cử bầu Quốc Hội, và sau đó, để Quốc Hội định đoạt.

Chia chác giữa những thế lực lăm le quyền bính chẳng được quan tâm bằng chuyện dân Thủ Đô xầm xì với nhau khắp nơi. Lính Tường canh gác ở những ụ giao thông thấy có một người đàn bà áo vàng dắt tay một đứa bé đi ngang nhiên giữa phố Tràng Tiền, gọi không đứng lại, bốp cò bắn chỉ thiên thì ngoái nhìn như không có việc gì. Lính nhắm bắn, chỉ thấy một vệt khói, và hai bà cháu cứ thung thính bước đi về phía Thủy Tạ. Giữa hồ Hoàn Kiếm, Rùa thần nổi lên. Trên mu rùa, một người râu ria, tóc búi củ hành, ăn mặc toàn trắng nằm ngửa bất động. Rùa bơi vòng bờ Hồ từ sáng. Một bọn trẻ con kéo nhau đi theo, miệng đồng thanh ‘‘ Hả? Hả?’’ nhưng chẳng một ai biết chúng hỏi gì.

Hai bà cháu ngồi vắt vẻo góc sân chia ra mặt hồ. Bà già áo vàng bảo :

- Đấy! Thật ra là thần Kim Qui đã nổi lên từ đêm hôm qua. Nhưng không phải là đám trẻ này đi theo...

Đứa bé đỡ lời :

- Không! Đám trẻ ban đêm gày gò, chỉ da bọc xương. Chúng nó đã chết đói cả.

- Nhưng chúng cũng kêu há? há? Chúng kêu từ cõi bên kia..

- Bọn Thành hoàng và Thổ thần cũng đang ầu ả với nhau, có khác gì trên cõi dương này. Vì thế bà cháu mình thấy mà chán nên mới bỏ cái miếu ở kênh Sắt vào đây tha phương cầu thực. Nhưng từ

chớp bẻ

hôm đó, chẳng thấy ai cúng bái ở đền Ngọc Sơn, chắc rồi lại còn phải đi nữa?

- Ủ, dương loạn mà âm cũng loạn, có ai biết đâu là yên để mà tới...

Bà già vừa dứt lời thì Rùa thần bơi ngang. Đứa bé nhìn, thấy đầu người nằm trên mu rùa toác ra một lỗ đỏ ngòm to bằng miệng chén. Nó bịt mắt, kêu :

- Kinh quá!

Đám trẻ đi vòng Bờ Hồ lại hồ lên. Hai bà cháu đứng dậy, bước theo. Thằng bé giật tay bà, nói :

- Bà cũng hỏi đi! Há? Há? Hỏi người không được thì hỏi hỏi Thần, hỏi Thánh!

Bà già áo vàng ngửa mặt lên, kêu :

- Cha là Trời, Mẹ là Đất. Trời ơi Đất ơi, giờ đây hỏi ai? Đến Thánh đến Thần cũng hư cả mất rồi! Tin làm sao được mà hỏi, há ?

Tiếng kêu vang vang trong bầu trời xám xịt. Một chớp sáng chụp xuống. Sét đánh ngang tóe lửa cháy sém mặt trái đất. Nhưng chẳng ai nghe, chẳng ai thấy. Con người dưới này đã mù, đã điếc cả rồi sao? Một đàn nhạn từ nóc Bưu Điện bay toáng lên, mổ tru ra, rít lên những tiếng thảm thiết. Trên mặt hồ, Rùa thần bất động. Tháp Báo Thiên nhìn như bơi đến giữa hồ, nơi Rùa thần lặn xuống. Xác người nằm trên chìm xuống nước tựa như dính chặt vào mu rùa. Tuần sau, cái xác đó không nổi lên. Tháng sau, cũng vậy. Cái xác đó biến thành đất, hóa thành nước. Đó là xác Nhà thơ ngày 19 tháng 8 năm 1945 đã viết :

'' Hà Nội ơi, cò bay đổ phố đổ nhà.

Đổ cả chân trời, đổ cả lòng ta''.

vỡ bờ

Có ai ngờ máu đỏ.

Máu đỏ ra cũng đỏ phố đỏ nhà. Và đỏ cả chân trời. Lời tiên tri đó ít ai nhớ. Và dĩ nhiên, người ta rồi cũng quên, chẳng biết Nhà thơ bỏ mạng là ai.

*

Ngày mùng 6 tháng 1, Tổng Tuyển cử. Ở Trung và Bắc bộ, mọi chuyện êm thấm dù Quốc Dân Đảng cố tìm cách phá, nhưng không mấy hiệu quả. Ở Nam bộ, tình hình khác hẳn. Nơi đặt thùng phiếu bị Pháp bắn phá, xa thị trấn thì dội bom. Nhưng rồi Quốc Hội cũng được thành lập với 333 dân biểu, trong đó 70 ghế dành cho Việt Quốc và Việt Cách là được chỉ định. Ở những thành phố lớn như Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng... dân chúng chẳng đèn kết hoa, ngày đêm vang vang tiếng hát Tiến Quân ca. Quốc Hội của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà chính thức thành lập Chính Phủ Liên Hiệp. Hồ Chí Minh và Nguyễn Hải Thần là Chủ Tịch và Phó Chủ Tịch, với thành phần Chính Phủ đúng dự kiến.

Phe Quốc Gia cực đoan và Hoa kiều điên lên trước xu thế thỏa hiệp của Việt Minh với Pháp. Họ ám sát Barylin là giám đốc Ngân Hàng Đông Dương, chĩa mũi dùi khủng bố vào Pháp kiều, dùng bạo lực thủ tiêu cán bộ Việt Minh và tất cả những nhân sĩ, trí thức có cảm tình với đường lối hòa đàm. Thời gian này, De Gaulle vừa từ chức, quyền lực chính trị ở Paris về tay phe tả. D'Argenlieu sợ Chính Phủ Pháp sắp được thành lập có thể hòa hoãn với Việt Minh, vội vã đặt kế hoạch đổ bộ ở Bắc Kỳ, rắp tâm đưa Đông Dương đến tình huống "chuyện đã rồi". Đối với D'Argenlieu, lực lượng Việt Minh chẳng đáng kể. Nhưng quân Tướng thì khác. D'Argenlieu gửi Clarac và Pignon qua Trùng Khánh. Thái độ Chính phủ Trung Hoa Dân Quốc

chớp bề

đôi với Pháp rất cởi mở. Lo mối họa Cộng Sản, Trùng Khánh thỏa thuận với Pháp về ý đồ thay thế Chính Phủ Liên Hiệp bằng một Chính Phủ quốc gia ở Bắc kỳ, không chống thì ít ra cũng phi Cộng Sản, và sẽ buộc Chính Phủ này phải ký kết tạo điều kiện dễ dàng cho quân Pháp đến thay quân Trung Hoa.

D'Argenlieu lệnh cho Sainteny thăm dò khả năng lập một Chính Phủ Quốc Gia trong hướng chiến thuật này. Sainteny liên lạc với Nguyễn Tường Tam. Đúng hẹn, Tam đến thẳng phủ Toàn Quyền trên một chiếc Citroen cắm cờ sao trắng, đi theo có Chu Bá Phượng và Nghiêm Kế Tổ, người phụ trách ngoại giao của Quốc Dân Đảng. Cuộc đối thoại kéo dài ba giờ.

- Chúng tôi gặp các ông với tư cách lãnh đạo Quốc Dân Đảng, không phải với tư cách thành viên chính phủ!

- Vâng, chúng tôi hiểu. Nhưng chúng tôi tiếp quý vị với tư cách những Ủy viên Cộng Hòa của Ủy ban Liên Bộ Đông Dương, Pignon đáp, giọng lịch sự. Theo chúng tôi ước đoán, quân đội Trung Hoa sắp rút khỏi Bắc bộ, mong muốn có một Chính Phủ để làm sao quân đội chúng tôi đến thay thế trong những điều kiện thuận lợi...

- Tướng Lur Hán và Tiêu Văn có đề cập đến vấn đề này. Chúng tôi sẽ hợp tác với hai điều kiện. Thứ nhất, sẽ không có Việt Minh trong một Chính Phủ tương lai được sự chấp nhận của Trùng Khánh và Paris. Thứ nhì, vì những diễn biến từ ban đầu, quan điểm của chúng tôi trước quần chúng là chống các ông. Chúng tôi chỉ có thể thay đổi quan điểm này nếu chính phủ Pháp chấp nhận cho Việt Nam một nền độc lập...

Giơ tay lên, Sainteny ngắt, giọng ôn tồn :

- Quý vị đòi hỏi như vậy thì còn hơn cả ông Hồ Chí Minh. Ông ta hiện đã đồng ý chọn một từ ngữ khác, chẳng hạn như tự quản – self government – mà không cứ nhất định là độc lập.

Chu Bá Phượng chen vào :

- Nhưng không như Hồ Chí Minh, chúng tôi sẵn lòng nhân nhượng về thuế vụ, tài chính và thuế khóa...

Pignon quay sang Phượng, giọng trầm trọng :

- Với chúng tôi, cái khó nhất là làm sao có được một Chính Phủ mới có khả năng an dân. Ở Nam bộ, với sự khủng bố của Việt Minh, chúng tôi không làm sao thành lập được bộ máy hành chính ở ngoài thành thị và phải đương đầu với chiến tranh du kích khắp nơi. Về phương diện này, các ông nghĩ thế nào?

Nghiêm Kế Tổ nhìn Pignon, đáp :

- Hiện nay, từ Việt Trì đến Lao Cai là do Quốc Dân Đảng chúng tôi kiểm soát. Với sự hỗ trợ của đạo quân Quảng Tây, chúng tôi có thể quét Việt Minh ra khỏi Cao - Bắc - Lạng. Chỉ có thế, mới có thể nghĩ đến bình định. Dân chúng ở thôn quê vẫn đói, vẫn khổ và không thấy gì ngoài bọn Ủy Ban hành chính Việt Minh thay thế đám Chánh Tổng, Lý Trưởng. Chẳng khác gì khi trước, họ cũng hạch sách, thậm chí quá khích, đã gây ra những sự bất bình, oán thán. Chúng tôi nghĩ, bình định là một khả năng có thể dễ hơn dự kiến...

Pignon trầm ngâm rồi hỏi thẳng :

- Nhưng hiện nay, lực lượng các ông có đủ sức làm việc ấy ở Bắc bộ không? Ngay tại Hà Nội, Quốc Dân Đảng có khả năng cáng đáng trách vụ một Chính Phủ lâm thời không?

Tam ngần ngừ, song ngừng lên, quả quyết :

- Sẽ đủ. Chúng tôi lẽ liên minh với Đại Việt. Và những thành viên của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất...

chớp bẻ

- Nhưng cho đến giờ phút này, Hồ Chí Minh là người có uy tín và Việt Minh được quần chúng ủng hộ. Các ông làm thế nào để thay họ trước mặt đồng bào các ông?

- Chúng tôi tiếp tục tố cáo Hồ Chí Minh phản bội nếu đi thỏa hiệp với các ông mà không giành được độc lập. Mặt khác, chúng tôi sẽ cướp lại được chính danh nếu chính phủ Pháp sau đó trao trả nền độc lập cho Chính Phủ do chúng tôi lập ra. Nếu ta thật tâm với nhau, vấn đề chỉ là một sự phối hợp nhịp nhàng, thế thôi.

Sainteny nhìn ba người đối thoại, trầm giọng ướm thử:

- Các ông sẵn sàng tiến hành một khế ước bất thành văn?

Nhìn họ gật đầu, Sainteny ngạc nhiên. Việc quan trọng đến thế mà những người này dám chấp nhận loại thỏa hiệp bất thành văn? Đánh giá bản lãnh chính trị của những người trước mặt, Sainteny không mấy hăng hái, quay sang Pignon, nói nhỏ :

- Vậy phiên ông, ông xem khả năng tiếp tục làm việc với những người bạn ta đây. Tay đưa về phía Tam, Phụng và Tô, Sainteny tiếp, giọng ngoại giao - hy vọng là chúng ta cùng nhau làm sao để quân đội Pháp trở lại Đông Dương mà không cần đổ máu!

Pignon báo cáo ngay cho D'Argenlieu về cuộc gặp Quốc Dân Đảng. Viên Cao Ủy kết luận, một chính phủ gồm toàn phần tử Quốc Gia Hán hóa, cực đoan còn hơn Việt Minh trong vấn đề Độc Lập, là chuyện không thể chấp nhận được. Vả lại, họ ít khả năng, không thể đấu tranh chính trị với Hồ Chí Minh, và không có thực lực gì ngoài sự ủng hộ của quân Tưởng. D'Argenlieu quyết định tìm cách ký kết nhanh với Trung Hoa Dân Quốc và gỡ rối vấn đề chính trị với Chính Phủ do Hồ Chí Minh lãnh đạo bằng một thỏa hiệp sơ bộ. Ông ta về Paris, trao quyền Cao ủy cho Leclerc. Vị tướng này xưa đã nhanh

vỡ bờ

chóng đánh tan lực lượng Việt Minh non trẻ ở Nam bộ, và đến tháng 1-1946 thì đã bình định nam Trung bộ và một phần Tây Nguyên.

*

Tướng Leclerc gọi Salan, hiện là Tư lệnh quân đội Pháp tại Bắc bộ, từ Trùng Khánh bay về Hà Nội để cùng Sainteny và Pignon xúc tiến những thỏa hiệp cho phép quân Pháp tránh được đụng chạm quân sự khi trở lại miền Bắc. Salan đến gặp Lư Hán, thông báo quân Pháp có kế hoạch đổ bộ vào đầu tháng 3. Sau đó, Salan thăm Hồ Chí Minh dịp Tết, khẩn khoản:

- Thưa ngài, thật tôi sẽ vinh dự vô cùng nếu như ngài cho phép quân Pháp đổ bộ yên ổn rồi thiết lập lại an ninh ở đây.

Ông Cụ nhìn thẳng vào mắt Salan, giọng khoan hòa:

- Chỉ làm thế, tôi sẽ trở thành kẻ phản bội Tổ quốc tôi. Người Việt Nam chúng tôi muốn sống tự do. Yêu nước Pháp và kính trọng dân tộc Pháp, nhưng chúng tôi không thể là những người nô lệ. Chữ ‘độc lập’ đối với tôi quan trọng ở nội dung của nó.

- Ý ngài, có phải là ngài lo ngại những kẻ chống đối ...

- Đúng... Ông Cụ cười - họ chê trách rằng tôi chỉ yêu nước Pháp. Báo chí của họ vẽ hí họa, cho tôi khoác vai một cô đầm... Phần tôi, tôi không thể ngăn cản họ được. Quân Pháp đổ bộ, máu sẽ chảy, kể cả máu của các trẻ em và phụ nữ Pháp đang ở đây. Đó là điều bất hạnh mà tôi muốn tránh. Nhưng làm sao tôi có thể ngăn được phản ứng của những người không muốn xiềng xích trói buộc?

Ngẫm nghĩ, Salan nghiêm trang:

- Thưa ngài, tôi đã tiếp xúc với tướng Lư Hán và biết Trung Hoa sẽ làm theo đúng quyết nghị của Potsdam. Thời gian chúng tôi đổ bộ là đầu tháng 3, tức là còn 3 tuần...

chờp bẻ

Ông Cự tái mặt, nhưng chỉ một giây sau, nhếch mép lên cười, lại từ tốn:

- Cảm ơn ông đã báo cho biết...Nhưng dù cả thế giới có chống lại, chúng tôi cũng không thể chấp nhận trở thành những người nô lệ. Pháp là đất nước của tự do. Nước Pháp, một nước Pháp *mới*, hãy để cho chúng tôi chia sẻ cái tự do ấy...

Salan báo cáo cuộc gặp Hồ Chí Minh cho D'Argenlieu và Leclerc, nhấn mạnh sự ủng hộ gần như của toàn dân đối với đường lối của Chính Phủ Liên Hiệp. D'Argenlieu vẫn quả quyết dùng ngoại giao với Trung Hoa và tạo áp lực để Việt Nam hiểu Pháp nhất định trở lại Bắc kỳ. Trước khi lên đường đi Paris, D'Argenlieu dặn, nếu độc lập được hiểu như "làm chủ tại nhà mình, được tự do" thì từ "self-government" nói lên rất cụ thể điều đó. Nhưng điểm gút, là vấn đề Nam bộ. Pháp không chống trên nguyên tắc việc thống nhất 3 kỳ về mặt lãnh thổ và chính trị, nhưng vẫn nhân danh tự do giành cho Nam kỳ cái quyền nói lên tiếng nói của chính mình khi cần, không để cho *chính quyền Hà Nội* được phát biểu ý kiến thay cho toàn thể Đông Dương.

Hai ngày sau, Sainteny và Pignon hội đàm với Hồ Chí Minh, công việc tiến triển khá tốt đẹp. Mừng rỡ, Leclerc điện ngay về cho tướng Juin và D'Argenlieu, thông báo Hồ Chí Minh thôi hẳn việc dùng từ "độc lập", chấp nhận chữ "self-government", thỏa thuận để Việt Nam tham gia Liên Bang Đông Dương, dường như bỏ ý định về quyền đại diện ở Liên Hiệp Quốc. Riêng đối với vấn đề Nam Kỳ, Việt Minh chấp thuận sẽ để dân chúng tự quyết định lấy lập trường chính trị qua một cuộc Trưng Cầu Dân Ý. Leclerc nhấn mạnh cuộc hội đàm vừa qua phải được giữ bí mật, yêu cầu Paris ra ngay một bản tuyên bố nhằm đi đến giải pháp với những nội dung rõ ràng để Hồ Chí Minh chính thức trả lời.

vỡ bờ

Nhưng không có gì thực sự bí mật.

Hồ Chí Minh vấp vào một phản ứng mãnh liệt ngay trong nội bộ Tổng Bộ Việt Minh. Một số phần tử cực đoan khuynh tả gây những hành động ly khai, chống đối, cho rằng đàm phán như thế là đầu hàng Pháp. Việt Quốc và Việt Cách tấn công Chính Phủ nay họ gọi là “ chính phủ của những tên phản bội”. Họ tung truyền đơn, hô hào Tổng đình công và bãi thị, kêu gọi dân chúng chống lại điều khoản của hiệp ước Pháp-Hoa cho quân Pháp vào thay quân Tưởng. Đoàn Thanh Niên Quốc Gia và Tự Vệ bí mật của Quốc Dân đảng ở Hà Nội ngăn không cho nông dân ngoại thành mang hàng hóa vào, leo lên tàu điện khóa máy, đến những công sở cấm mở cửa, vào chợ Đồng Xuân hô hào bãi thị. Họ trương cờ vàng trên có thêu hai chữ Dân Chúng, hô “ Đả đảo Việt gian thân Pháp”, kéo ra Bờ Hồ đi về Tòa Thị Chính. Đến trước cửa nhà cố vấn Vĩnh Thụy ở phố Trần Hưng Đạo, họ đòi thành lập Chính Phủ mới, cử người vào để bày tỏ nguyện vọng, nhưng Vĩnh Thụy tránh không gặp. Hôm sau Vĩnh Thụy tuyên bố “ không phải một nhóm người muốn ai thì kẻ đó làm Chủ Tịch. Việc bầu Chủ Tịch cho nước Việt Nam là do Quốc Hội dân cử định đoạt.”

*

Tình trạng mất an ninh khiến Ông Cự cũng như nhiều thành viên của Chính Phủ bắt buộc tối tối phải rời chỗ ở đến những cơ sở bí mật. Hôm ấy, thành linh Tạ Đình Đề báo Ông Cự phải di chuyển ngay. Đã quen, Ông Cự không hỏi han gì, chỉ quơ vội chiếc máy chữ xách tay cùng mớ tài liệu rồi bước theo. Cùng đám cận vệ, họ lên xe đi về Bưởi. Trầm ngâm, Ông Cự không nói không rằng, xuống xe rồi đi bộ theo chân Đề vào một khu vườn được canh gác cẩn mật. Lát

chớp bẻ

sau, họ tới trước một căn nhà ẩn dưới những lùm cây rậm rạp, gọi cửa rồi vào. Tự vệ canh gác yêu cầu Đề ở ngoài.

Ông Cự thấy lộ nhỏ người. Nhìn qua một lượt, Ông Cự mỉm cười, hỏi: “ họp hay sao mà đông thế, các chú? ”. Ngoài những người cộng sự trong Chính Phủ như Giáp, Đồng, Giám, Chính... Ông Cự thấy Trường Chinh, Nguyễn Lương Bằng, Lê văn Lương, Hà Huy Giáp, Hà Huy Tập...là những thành viên của Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác, hình thức tập hợp đảng viên Đảng Cộng Sản Đông Dương sau khi giải tán. Ông Cự dí dỏm “... đông thế này thì là Thường Vụ mở rộng rồi. Đoán ra vấn đề, Ông Cự vẫn tươi cười, tiếp - các chú định bắt tội tôi vì chuyện hoà hoãn đàm phán với Pháp chứ gì ? Nào, tôi là bị can, sẽ cãi, nhưng cãi sau. Chú nào thích buộc tội thì cứ lên tiếng đi ! ”.

Có tiếng ho khan. Tiếng dặng háng. Nhưng chỉ thế. Ông Cự nhìn một vòng, giọng buồn buồn:

- Các chú không nói, nhưng tôi đọc báo Việt Nam của Quốc Dân đảng là tôi biết đến ba phần tư cáo buộc rồi... Thôi, ta làm thế này: tôi xin giải thích tại sao Chính Phủ phải hòa, vì hòa để tiến, cái đích là độc lập...

Như một nhà giáo, Ông Cự nhắc ngày còn ở Pắc Bó, Thường Vụ Đảng đã biết rồi người Pháp sẽ tìm cách quay lại Đông Dương. Hiện nay, Anh và Mỹ ủng hộ Pháp trong việc này, vì họ phải giữ đồng minh ở Âu Châu để đối đầu với Liên Xô. Anh-Mỹ sẽ làm áp lực lên Tưởng Giới Thạch đang còn lúng túng với Hồng quân của Mao, và Tưởng nhân cơ hội sẽ trục lợi bằng cách đòi lại Pháp những nhượng địa trước khi chịu cho quân Pháp đến thay thế từ vĩ tuyến 16 trở ra. Trong khi đó, thực dân Pháp trong Ủy ban Liên bộ Đông Dương ở Nam bộ đã lần chiếm, và đang rắp ranh lập một Chính Phủ tự trị Nam

vỡ bờ

kỳ, ý đồ là chia cắt Việt Nam, chông lại ước vọng thống nhất về mặt chính trị và lãnh thổ của dân tộc.

Mắt trừng trừng nhìn vào khoảng trống trước mặt, Ông Cự ngưng nói. Lát sau Ông Cự mới chậm rãi, tiếp:

- Phần chúng ta, chúng phải làm gì ? Và với những phương tiện nào? Và sức mạnh của chúng ta ở đâu ? Từ quân chúng yêu nước, và với chính sách Mặt Trận đoàn kết toàn dân để giành độc lập... Trước mắt, chúng ta phải đoạt chính danh. Toàn dân từ Nam chí Bắc bầu Quốc Hội, rồi Quốc Hội đề cử một Chính Phủ do dân, tức là ta có chính danh...Danh chính ngôn thuận, Chính Phủ chúng ta sẽ điều đình với Chính Phủ Pháp, ở cái thể một quốc gia với một quốc gia. Hiện nay, sớm muộn quân Tưởng có thể sẽ rút để quân Pháp vào Bắc bộ. Làm thế nào trước đó ta có chính danh đây ? Thời gian lúc này là yếu tố quyết định của phong trào giải phóng đòi độc lập. Mua được thời gian, là làm thế nào xử dụng được mâu thuẫn Pháp-Hoa và giữ chân quân Tưởng bằng cách triệt để khai thác mâu thuẫn giữa Trùng Khánh và đám tướng lĩnh đang đóng quân ở miền Bắc.

Một người đứng dậy, tay đưa ra phía trước như yêu cầu Ông Cự để mình nói.

- Tôi là Hà Huy Tập. Xin hỏi... Hoà đàm rồi thỏa hiệp với Thực dân Pháp thì một mặt, độc lập không giành được. Mặt khác, sau đó làm sao có thể xây dựng một xã hội người Cộng Sản chúng ta coi như mục tiêu, tức là một xã hội do công-nông chuyên chính?

- Thế tôi xin hỏi ngược lại, ta không thỏa hiệp, bị quân ngoại xâm đánh đuổi phải rút lên Việt Bắc. Ta lập chiến khu rồi phục hồi đảng Cộng Sản Đông Dương, tái sinh ra một Xô Viết Nghệ Tĩnh mới ... thì liệu ta có xây dựng được một xã hội công-nông chuyên chính cho đất nước Việt Nam ta không?

chờp bẻ

Chợt Ông Cự gãi đầu :

- À, à... tôi nhớ ra chú rồi, hồi chú đi học trường Phương Đông ở Moscova ấy mà. Có cái tin này, nhắc chú và tất cả, là các đồng chí Liên Xô có bí mật đến thăm chúng ta ở Hà Nội và cho biết bên Pháp đang có nhiều biến động chính trị. Trong tình hình này, khả năng đảng Cộng Sản Pháp trở thành chính đảng số một, liên minh với đảng Xã Hội phe tả để nắm chính quyền là khá lớn... Đây, hoà đàm bây giờ, biết đâu ta lại chẳng thỏa hiệp với một Chính Phủ tiến bộ của Pháp trong tương lai ! Các chú Giáp, Đồng, Giám... Ông Cự cười, giọng hài hước - các chú làm chứng cho tôi là tôi không bịa nhé...

Tiếng cười đồng thanh cất lên trong căn nhà. Không khí dịu xuống, Ông Cự từ tốn :

- Thôi, các chú về nghỉ, đêm khuya rồi. Các chú phải lấy sức để ngày mai đối phó với cái tình thế bấp bênh này. Chứ các chú mà ‘đảo chính’ lúc này thì các chú làm cả nước cười, và những kẻ cười sau cùng là bọn Thực dân Pháp đấy...

Bước ra, Ông Cự vẫy Giáp và Chính đi theo. Khi đó Tạ Đình Đề đến gần, khẽ nói :

- Chúng tôi bị Tự vệ ở đây tước khí giới ngay sau khi Chủ Tịch vào họp. Đề thờ ra - Chỉ khi nghe tiếng mọi người cười tôi mới yên tâm được phần nào !

Ông Cự nhẹ nhàng vỗ vai Đề, không đáp. Quay sang Chính và Giáp, Ông Cự thì thào :

- ... phải giữ chuyện này trong nội bộ. Sợ nhất không phải sợ kẻ thù vì lúc nào ta cũng đoán ít nhiều được họ định tâm làm gì. Sợ nhất, là sợ những đồng chí đầu đóng khung trong những khái niệm cứng nhắc đến độ mất hết khả năng suy đoán hiện thực, lại hăng tiết vịt...

vỡ bờ

*

Sau khi củng cố nội bộ và yên tâm không bị quân Trung Hoa Dân Quốc tiêu diệt, Hồ Chí Minh liền tiến hành một cuộc thương lượng với Sainteny. Thời gian đó, Leclerc phát động chiến dịch H, tức là cuộc đổ bộ vào Bắc Đông Dương. Ngày mùng 4 tháng 3, Leclerc đã ở ngoài khơi Hải Phòng, nhưng chỉ huy quân Tưởng tại các địa phương vẫn chưa có lệnh. Phía Bộ Tham Mưu quân Trung Hoa Dân Quốc, họ viện lý không thể để quân Pháp đổ bộ khi Pháp chưa có thỏa hiệp nào với Việt Nam. Trưa ngày mùng 5 tháng 3, chỉ huy quân Tưởng ở Hải Phòng báo là họ sẽ ngăn chặn không cho hải quân Pháp vào cảng. Leclerc vẫn ra lệnh cho hạm đội Pháp vào Hải Phòng, vấp phải lưới lửa của những đơn vị Trung Hoa, gây nên một tình trạng cực kỳ căng thẳng. Trong tình thế này, mọi phía đều trông chờ một thỏa hiệp Việt-Pháp hầu gỡ ngòi nổ giữa hai đạo quân vừa mới đụng độ.

Hồ Chí Minh đánh những lá bài cuối, lợi dụng triệt để khó khăn Pháp – Hoa và những mâu thuẫn giữa đám Tham Mưu quân Tưởng với Trùng Khánh trong cuộc đàm phán với Pháp. Trước căng thẳng quân sự giữa Trung Hoa và Pháp có nguy cơ dẫn đến những đụng độ trước mắt, Pháp buộc phải chấp nhận ký kết với Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Nhưng Bộ Trưởng Ngoại Giao Nguyễn Tường Tam thoái thác không ký. Nguyễn Hải Thần thấy vậy, làm theo. Ông Hồ đích thân nói với Vũ Hồng Khanh “...chữ ký nhân danh một dân tộc, một quốc gia, chứ không chỉ một đảng. Không ai ký với tôi thì tôi đành ký một mình, cũng chẳng sao!”.

Chiều ngày mùng 6 tháng 3, trước mặt các đại diện của Anh, Mỹ và Trung Hoa Dân Quốc, Hồ Chí Minh và Vũ Hồng Khanh đã ký với Sainteny một “*Hiệp Định Sơ Bộ*”, trong đó chính phủ Pháp

chớp bẻ

- *Thừa nhận nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà là một quốc gia tự do có chính phủ riêng, quốc hội riêng, quân đội riêng và tài chính riêng nằm trong Liên Bang Đông Dương và Liên Hiệp Pháp.*
- *Cam kết công nhận quyết định của dân chúng qua cuộc trưng cầu dân ý về việc thống nhất ba kỳ.*

Bản thỏa thuận phụ, do Sainteny, Salan và Võ Nguyên Giáp đồng ký tên, chỉ rõ lực lượng thay thế quân Trung Hoa Dân Quốc gồm:

- *Mười nghìn quân Việt Nam với chỉ huy Việt Nam, và trực thuộc các cơ quan quân sự Việt Nam.*
- *Mười lăm nghìn quân Pháp, kể cả lực lượng Pháp có sẵn phía Bắc vĩ tuyến 16, trừ những đội quân có trách nhiệm canh giữ tù binh Nhật, và chỉ bao gồm những người Pháp gốc chính quốc. Lực lượng này được đặt dưới quyền chỉ huy tối cao của Pháp, có trợ lý Việt Nam...*
- *Lực lượng Pháp dùng để canh giữ tù binh Nhật sẽ hồi hương, chậm nhất là trong mười tháng.*
- *Lực lượng Pháp còn lại sẽ được quân đội Việt Nam thay thế mỗi năm 1/5, trong vòng năm năm.*

Hiệp Định Sơ Bộ nổ như một quả bom. Dân Hà Nội sững sốt. Cả Liên Bang Đông Dương lẫn Liên Hiệp Pháp đều chưa có qui chế, không một ai biết là gì! Chính Phủ Liên Hiệp phiêu lưu với một điều khoản mù mờ, hy sinh hai chữ Độc Lập thiêng liêng đã nêu ra như mục đích đấu tranh từ ban đầu. Việt Quốc và Việt Cách lập tức tố cáo Việt Minh phản bội dâng nộp đất nước cho kẻ địch. Một cuộc mít-tinh khổng lồ được tổ chức ngày mùng 7 tháng 3. Giáp tuyên bố :

“ Pháp thừa nhận nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà là một nước tự do. Tự do không phải là tự trị, mà hơn tự trị, nhưng chưa phải là độc lập. Một khi đạt được tự do rồi, chúng ta sẽ đi đến độc

vỡ bờ

lập, hoàn toàn độc lập... Pháp muốn giữ Nam bộ. Nhưng Chính Phủ đã tuyên bố sắt đá, nếu chia cắt Nam bộ, Trung bộ và Bắc bộ thì chúng tôi sẽ quyết chiến đến cùng... Họ phải chấp nhận trung cầu dân ý... Kết quả thế nào chúng ta biết trước... Chúng ta đã chọn con đường thương lượng nhằm tạo ra những điều kiện thuận lợi cho công cuộc đấu tranh giành độc lập hoàn toàn... Tư tưởng chủ đạo, mục đích của Chính Phủ là hoà bình và tiến bộ. Con đường mở ra với hiệp định là con đường dẫn chúng ta đến độc lập trong một ngày gần đây, thật sự và hoàn toàn. Đó là mục đích của chúng ta.”

Sau khi Giáp nói, đến lượt Vũ Hồng Khanh. Và cuối cùng là Hồ Chí Minh. Biển người chao qua chao lại, con sóng ngầm trong lòng những kẻ đang ngược mắt nhìn lên khán đài chỉ chực vỡ ra, vỡ vào bờ, có thể cuốn đi vài ba chữ ký trên hai văn bản chưa ráo mực. Những giây phút này, lịch sử nhón chân bước tới trên cái chông chênh giữa tình và lý, giữa được và thua, giữa còn và mất. Ông Cụ nói, vẫn dễ hiểu, vẫn ngắn, vẫn gọn. Nhưng Ông Cụ có cảm giác những lời nói của mình rơi tuột xuống vực. Phải níu bắt lại. Biển người im lặng. Để chờ. Chờ gì? Râu rung lên trong cơn gió đông quét ngang, Ông Cụ mím môi, cổ nghẹn lại. Biển dưới kia. Nhảy xuống, thành một giọt nước. Và nói lời nói từ lòng biển cả. Chỉ có những tiếng nói từ lòng mới cứu vãn được sự sụp đổ của cái thế giới tính toán xảo trá đang chao đảo vì quyền lực. Thôi thúc không thể cưỡng được bật ra thành lời:

“...Tôi, Hồ Chí Minh, tôi vẫn luôn cùng đồng bào đi trên con đường tự do, đã suốt một đời đấu tranh cho độc lập của Tổ Quốc chúng ta. Đồng bào biết rằng tôi thà chết chứ không bao giờ bán nước. *Tôi thề, tôi thề với đồng bào rằng tôi đã không phản bội đồng bào*”.

*

chớp bề

Bộ Trưởng Bộ Hải Ngoại của Pháp là Moutet gặp đại diện của Tưởng Giới Thạch trong một buổi họp của Liên Hiệp Quốc và đề nghị thương lượng. Hai con mèo đã vờn nhau, bắt chập chuột Việt Nam chạy đâu cũng bị kẹp vào hai lần móng vuốt. Cuộc mặc cả ngã giá: Pháp trả lại Trung Hoa Dân Quốc các tô giới ở Thượng Hải, Thiên Tân, Hán Khẩu... và bán lại đường sắt Vân Nam. Không đếm xỉa đến chủ quyền Việt Nam, Pháp thỏa thuận cho hàng hóa Trung Hoa miễn thuế khi chuyển qua cảng Hải Phòng. Ngược lại, Trùng Khánh đồng ý để quân Pháp thay thế quân Trung Hoa. Đó là nội dung thỏa hiệp Hoa - Pháp ký ngày 28 tháng 2.

Valluy thay mặt Leclerc đến báo cáo D'Argenlieu về Hiệp Định Sơ Bộ. Viên Cao Ủy bực tức với cam kết của Pháp cho một cuộc trưng cầu dân ý về thống nhất ba kỳ, mĩa mai " ...có một đội quân như vậy mà vị tướng chỉ huy có tiếng là anh hùng giải phóng Paris chỉ biết có điều đình!". Ủy viên Cộng Hòa Cédile tại Nam bộ tuyên bố ngay với báo chí rằng Hiệp Định Sơ Bộ chỉ có tính địa phương giữa nhà cầm quyền Hà Nội và Sainteny tại Bắc bộ, không dính dáng ràng buộc gì Nam bộ. Sau đó, D'Argenlieu tức tốc tuyên bố sẽ thành lập một Chính Phủ Nam kỳ tự trị, đi ngược lại những điều được ký kết.

Hồ Chí Minh gửi thông điệp phản đối và yêu cầu Pháp mở cuộc đàm phán chính thức. Hà Nội lại mít-tinh, dân chúng rầm rập ra đường hô vang " Ủng hộ Hồ Chủ Tịch" và " Nam bộ là đất Việt Nam". Trong thời gian tạm hòa hoãn, Chính Phủ nêu khẩu hiệu kiến quốc, diệt giặc đói và giặc dốt, ban hành sắc lệnh giảm tô 25% và thúc đẩy việc dạy học và viết cho đồng bào. Nhưng quan trọng hơn cả vẫn là vấn đề kiện toàn tổ chức quân sự. Ở Hà Nội, trường cán bộ Tự vệ Hồ Chí Minh mở khóa II. Tháng ba, khai giảng trường Quân Chính Bắc Sơn, sau đó, trường Võ Bị Trần Quốc Tuấn ở Sơn Tây, rồi trường Lục Quân Quảng Ngãi. Hồ Chí Minh lên Sơn Tây đọc huấn

thị cho học viên, nhân mạnh : ‘ ‘ Trung với nước, hiếu với dân’ ’ là một bốn phần thiêng liêng của người chiến sĩ cách mạng...’ ’.

Ngày 18 tháng 3, một nghìn hai trăm lính Pháp cùng hai trăm chiến xa vào Hà Nội. Leclerc và Giáp đi trước đoàn Vệ Quốc quân trang phục chỉnh tề, khí giới sáng choang, bồng súng chào trong tiếng Tiến quân ca và tiếng hò reo của những người Pháp cư ngụ tại Thủ Đô. Leclerc đến viếng Hồ Chủ Tịch ở Bắc bộ phủ. Ông Cụ ra ngoài đón, đưa tay bắt, miệng cười. Leclerc vui vẻ : ‘ ‘ Thế là chúng ta đã thỏa thuận được với nhau, thưa ngài Chủ Tịch’ ’.

- Vâng...Nhưng xin ngài đại tướng lưu ý, còn có những kẻ muốn phá hoại thỏa hiệp lịch sử này, ký kết chưa kịp ráo mực thì đã tìm cách lập Chính Phủ Nam kỳ tự trị. Việc gấp rút, theo tôi, là trên cơ sở Hiệp định Sơ bộ, chúng ta sẽ chính thức tiến đến một Thỏa Hiệp dứt điểm giữa Chính Phủ Pháp và Chính Phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Tôi đề nghị nơi đàm phán chính thức là Paris, và tôi xin đích thân sang Pháp để đáp lại thịnh tình một dân tộc tôi hằng ngưỡng mộ.

- Dĩ nhiên, thưa ngài... Về chuyện ngài đi Paris, đó là một hân hạnh cho nước Pháp, và tôi xin hết lòng ủng hộ.

Leclerc cho cấm cờ hai nước trên quân xa, cùng Giáp đến đặt những vòng hoa tưởng niệm cho những chiến sĩ tử trận cả Pháp lẫn Việt. Mấy ngày sau, Leclerc rời Hà Nội, trao quyền chỉ huy cho tướng Valluy, một quân nhân trung thành với đường lối của D’Argenlieu. Vài ngày sau, Valluy cho một phân đội xông vào chiếm sở Tài Chính, hạ cờ đỏ sao vàng xuống. Chính phủ kêu gọi toàn dân phản ứng trước sự ngang ngược của Pháp. Trên miền Bắc, lại bãi thị, đình công. Khẩu hiệu là bất hợp tác với Pháp. Cuối cùng, Pháp nhượng bộ. Cờ Việt Nam được kéo lên. Một Ủy Ban liên lạc và kiểm soát Việt - Pháp, gọi là Ủy Ban liên kiểm được thành lập để điều hành việc thi hành Hiệp Định Sơ Bộ. Ở Nam bộ, sau khi điều Sư đoàn 9 và

chớp bề

Binh đoàn Thiết Giáp ra Bắc, Pháp chỉ còn Sư đoàn bộ binh thuộc địa, lực lượng khá mỏng vì phân tán, lùi dần khỏi những địa bàn tưởng đã kiểm soát được. Phong trào chính trị ở Sài Gòn lên rất cao, dân chúng biểu tình phản đối hành động phá hoại Hiệp Định Sơ Bộ của Pháp, vạch mặt đề án “ đòi tự trị” của miền Nam như trò giật dây của Thực dân.

Hồ Chí Minh phái Chính bí mật liên lạc với một số Sư Trưởng những sư đoàn quân Tưởng đóng ở ven đô Hà Nội. Cuộc điều đình ngã giá dễ dàng, kết quả là ở miền Bắc, quân Tưởng lần nữa không chịu rút đi. Đã có những va chạm đổ máu với quân Pháp. Việt Quốc tổ chức bắt cóc và thủ tiêu lính Pháp, mong đẩy tình thế bấp bênh vào một cuộc xung đột toàn diện. Súng nổ ở Bồ Hồ, phố Hàng Da, Cột Cờ... lăm khi kéo dài hàng ngày, quân Tưởng và quân Pháp đều có thương vong. Trong tình thế rối ren đó, chính phủ Việt Nam khôn khéo đứng ngoài, hết sức tránh tiếng phá hoại Hiệp Định.

*

D'Argenlieu đề nghị một cuộc gặp cấp cao. Ngày 24 tháng 3, Hồ Chí Minh, Hoàng Minh Giám và Nguyễn Tường Tam ra vịnh Hạ Long gặp D'Argenlieu, Leclerc, Sainteny và Salan. Viên Cao Ủy, kẻ tu xuất tự xưng là “ người của im lặng và khổ hạnh”, nhấn mạnh mình mới đại diện nước Pháp chứ không phải tướng Leclerc. Cùng Hồ Chí Minh, D'Argenlieu duyệt hạm đội đứng sắp hàng trên mặt biển, súng nghech nòng lên trời xanh nhà đạn chào mừng.

Sau, là cuộc trao đổi ý kiến. D'Argenlieu không để Leclerc tham dự, chỉ làm việc với một mình Hồ Chí Minh. Ông ta nói với Leclerc ; “ làm thế là để tránh cho ông khỏi phải chịu những ràng buộc với Chính Phủ Hà Nội !”. Viên tướng này nổi giận, chửi “ Merde !” và

vỡ bờ

hầm hầm to tiếng bảo rằng buộc là ràng buộc với cả Chính Phủ Gouin ở Paris đã chuẩn y Hiệp Định Sơ Bộ.

Khi chỉ có một mình Hồ Chí Minh, D'Argenlieu phàn nàn về việc người Nam kỳ không chấp nhận Chính Phủ *Hà Nội* cho nên rất khó thực hiện việc trưng cầu dân ý trên vấn đề thống nhất lãnh thổ. Hồ Chí Minh đáp :

- Cái ngài gọi tên là Chính Phủ *Hà Nội* có phải là Chính Phủ đề cử bởi Quốc Hội nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa do dân 3 miền Trung - Nam - Bắc bầu ra không ?

Hồ Chí Minh đòi mở ngay cuộc đàm phán chính thức tại Paris trong khi viên Cao Ủy muốn trì hoãn, đề nghị một cuộc họp trừ bị tại Đà Lạt. Để đạt yêu cầu này, D'Argenlieu tỏ ý mong muốn mời một phái đoàn Quốc Hội Việt Nam sang thăm viếng thân hữu Quốc Hội Pháp. Hồ Chí Minh cuối cùng đồng ý với cuộc họp trừ bị, với hai điều kiện. Thứ nhất, phái đoàn Pháp phải do chính phủ Pháp đề cử chứ không phải do Ủy Ban Liên Bộ Đông Dương ở Sài Gòn chỉ định. Thứ hai, ngày phái đoàn Việt Nam qua Pháp mở cuộc đàm phán chính thức ở Paris phải được ấn định.

Đó là hiệp một của cuộc đấu giữa một ông thầy tu xuất và một nhà cách mạng chuyên nghiệp. Salan, người đưa đón Hồ Chí Minh, đang ngồi trên boong tàu thì có sĩ quan liên lạc ra gọi vào. D'Argenlieu hầm hầm nói “ Leclerc thật khiêm nhã với tôi. Hãy thuyết phục thế nào cho Leclerc quay về với lý lẽ... Nếu tôi nhượng bộ, Hồ Chí Minh sẽ đòi nữa”. Salan nói lại cho Leclerc. Vị tướng bốn sao lập tức bay vào Sài Gòn, sau đó về Pháp xin từ chức Tổng Tư lệnh quân đội Đông Dương. D'Argenlieu thế là loại một người khác chính kiến rất dễ dàng, cử Valluy lên thay Leclerc.

chớp bẻ

Khi tháp tùng Hồ Chí Minh về Hà Nội, Salan thấy ông ta trầm ngâm không vui. Nhìn theo ngón tay Hồ Chí Minh chỉ vào hạm đội Pháp, Salan nghe ông ta chậm rãi nói “ ...Nếu ngài Cao Ủy D’Argenlieu muốn đem tàu bè chiến hạm ra dọa nạt lung lạc tôi thì ông ấy nhầm. Những con tàu đó không thể nào đi ngược các dòng sông của chúng tôi”. Dứt lời, Hồ Chí Minh quay nhìn ra khơi, biết Hiệp Định Sơ Bộ sẽ bị phá bởi một đám Thực dân chưa quên mùi thuộc địa.

*

Tham gia Hội nghị trù bị ở Đà Lạt ngày 19 tháng 4, Nguyễn Tường Tam, Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao, được chỉ định làm trưởng đoàn Việt Nam. Phía Pháp, Max-André lãnh đạo, cố vấn chính trị là Pignon. Tháng trước, Tam không chịu ký vào Hiệp Định Sơ Bộ, đến phút cuối Vũ Hồng Khanh của Quốc Dân Đảng phải ký thay. Ở Đà Lạt, Tam không đến họp và ít tham gia bàn bạc với đoàn. Võ Nguyên Giáp, phó đoàn, đành phải lấy trách nhiệm điều họp cuộc đàm phán.

Phía Việt Nam đề nghị đình chiến ở Nam bộ, nhưng Pháp nhất định không ghi vào chương trình nghị sự. Hiệp Định Sơ Bộ đã thỏa thuận vấn đề Nam bộ sẽ giải quyết bằng một cuộc trưng cầu dân ý. Về phía Việt Nam, cuộc trưng cầu dân ý chỉ tiến hành ở Nam bộ. Phía Pháp, quan điểm là phải bỏ phiếu cả ở Trung và Bắc bộ để hỏi chủ quyền từng vùng “ thuộc về đâu”. Để cuộc trưng cầu dân ý được tiến hành công bằng, phía Việt Nam đề nghị một Hội Đồng Chấp Chính Nam bộ tạm thời, bầu ban chấp hành, có nhiệm vụ thực hiện đình chiến, thả tù chính trị, đình chỉ khủng bố, bảo đảm cho các tổ chức chính trị hoạt động tự do. Phía Pháp không đồng ý để người Việt tham gia việc chấp chính. Các hãng thông tấn ở Sài Gòn đưa tin một nhóm người do Nguyễn Văn Xuân cầm đầu đã qua Paris gặp chính phủ Pháp để xin cho Nam kỳ được tự trị. Phía Việt Nam nói

thằng là một số người Pháp có âm mưu tách Nam bộ ra khỏi Việt Nam. Giáp tuyên bố :

“ ...mỗi người dân Việt Nam không ngừng dốc hết nghị lực của mình vào cuộc đấu tranh để đưa Nam bộ trở về trong lòng Tổ Quốc... Nếu bản Hiệp Định Sơ Bộ không được phía Pháp tôn trọng thì chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về tất cả những gì sẽ xảy ra trong tương lai...”.

Đó là phiên họp cuối cùng ở Đà Lạt. Chiều hôm ấy, Giáp từ khách sạn Lang Biang thả bộ xuống con dốc đi về hướng thác Cam Ly. Anh em tự vệ xin theo để đảm bảo an ninh, nhưng Giáp gạt đi. Giờ này, Giáp chỉ ao ước được sống một mình, ngoài tất cả cương tỏa. Trời cao vút, không một vẩn mây. Nắng ươm lên những nhánh thông sắc vàng khiến rừng tươi như mới thức giấc sau giấc ngủ dài suốt một mùa đông. Thiên nhiên thật diệu kỳ. Dòng suối dưới kia lượn qua những gềnh đá, nước khi xoáy thành những vòng trắng bọt, khi thư thả trôi như bước chân của kẻ nhàn du, tấu lên một bản hòa tấu lúc bổng lúc trầm. Ngược mắt nhìn trời chập chờn sao động trên đỉnh thông ngàn, Giáp linh cảm thấy sự tù đầy của cuộc sống dưới này, trên mảnh đất ác liệt đang nổi sóng xô ngược từng bước chân. Giáp ngả người lên mỏm đá ven bờ suối, lòng rung rung một nỗi mang mang dâng lên như con nước mấp mé tràn bờ.

Giáp chợt nghe tiếng chân đầu đây. Tay thò vào nắm lấy khẩu súng lục phòng thân, Giáp hé mắt nhìn. Sau một chùm lá, Tam đang ngẩn ngơ nhìn lên một chạc thông lêu nghêu mang dáng thứ thảo mộc lạc loài trong một khu rừng lạ. Định lò đi, Giáp nhắm mắt lại giả ngủ. Tam đến gần, im lặng, rồi chép miệng. Giáp hé mắt nhìn. Tam cười hiền lành. Lòng Giáp dịu xuống, băng khuâng nhớ những ngày hai người là đồng sự ở trường Thăng Long.

- Anh ngủ! Họp xong rồi?

chớp bẻ

- Vâng, ta bỏ. Chúng nó phá Hiệp Định, trì hoãn để có thời gian lập chính phủ Nam Kỳ tự trị!

- Thì tôi đã nói, Tam lại chép miệng, muốn hòa bình và độc lập, không thể không có Mỹ và Trung Khánh...

Tam ngồi xuống cạnh Giáp. Hai người im lặng nhìn xuống dòng suối uốn lượn quanh ghềnh đá nhô lên như mũi dao.

- Anh tìm gì? Giáp hỏi.

- Thì cũng như các anh, một nền độc lập...

- Không, lúc này anh nhìn lên chạc thông cơ...

- À, Tam cười, tôi tìm lan rừng. Phong lan ấy mà! Giọng say mê, Tam tiếp – hoa lan là hoa tình cờ. Cái tình cờ của gió, của ánh sáng, của độ ẩm, nghĩa là của thiên nhiên huyền bí! Tôi tìm được một giò, hoa nở ở đầu chín cành chĩa xuống rồi cong lên như râu rồng, đặt tên là Long Tu...

Giáp cũng cười, giọng dịu dàng :

- Về khách sạn, anh cho tôi thưởng hoa với! Anh may lắm!

- May thế nào? Tam ngạc nhiên.

- May ở chỗ là tình huống nào anh cũng nhìn ra cái Đẹp! Anh sinh ra để là Nhà văn...

Tam ngắt, buồn bã :

- Bây giờ thì tôi không biết tôi còn là Nhà văn nữa không?

- Người là cái người đời làm ra. Hành động trực tiếp lên tình hình thì nay anh là nhà chính trị. Và rất đáng tiếc...Đáng lẽ, anh và Khái Hưng cứ tiếp tục là Nhà văn, đứng bên ngoài, lùi ra khỏi chính cuộc để nhận diện lại lịch sử. Lao vào, các anh định làm lịch sử. Nhưng việc làm lịch sử là việc trước mắt. Vì vậy, các anh mất đi cái thế để nhận diện và chiếm hữu lịch sử về sau. Đó mới là công việc lâu dài.

vỡ bờ

- ...

- Còn tôi, tôi mới khỏe! Giáp thở dài.

- Tại sao? Tam ngược lên nhìn.

- Anh biết Thái, nhà tôi chứ! Thái bị Pháp bắt cách đây ba năm, ở tù và bị tra tấn cho đến chết. Anh xem, nay tôi phải đi thương lượng, bắt tay, ăn nói mềm mỏng với những kẻ đã giết vợ tôi, tôi làm sao sung sướng được! Mất rục lên như bốc lửa, Giáp tiếp, đầy... khổ thế mà còn bị các anh rêu rao là bán nước thì còn trời còn đất gì nữa!

Hai người chia tay, mỗi người đi về một phía. Họ đi như thế, nhưng cuối ngày rồi cũng quay về khách sạn Lang Biang. Khi phái đoàn Việt Nam rời Đà Lạt, Giáp nhận được một giỏ phong lan có tên là Long Tu. Trong mảnh giấy kẹp vào món quà không để tên người tặng, có ghi :

“ Thạch Lam xưa có nói với tôi, như anh nói hôm nọ. Trên bờ vực nổi hiện tại vào tương lai, quãng mình xuống và đo độ sâu của lịch sử bằng vận tốc rơi là cách tồn tại duy nhất. Và không cá nhân nào, kể cả Nhà văn, có thể tồn tại ngoài lịch sử. Chiếm hữu được lịch sử, tức là tạo khả năng đẩy lịch sử đi tới. Tóm lại, thế có nghĩa là chọn và đi một con đường tới tương lai. Con đường đó dài, đòi lại hữu hạn, ta giành để cho những thế hệ sau đi tiếp, với thời gian của họ”.

Giáp mang giỏ Long Tu hoa nở rục rờ làm quà lại cho Hồ Chí Minh và kể câu chuyện gặp Tam. Ông Cụ thở dài và đồng ý để Tam cùng cố vấn Vĩnh Thụy dẫn một phái đoàn qua Trùng Khánh.

*

D'Argenlieu ra Hà Nội thuyết phục Hồ Chí Minh rời chuyến đi Paris đã thỏa thuận ở vịnh Hạ Long. Viên Cao Ủy lại nói rằng gặp khó khăn vì không thể cản được nguyện vọng “ tự trị ” của dân Nam bộ. Hồ Chí Minh vẫn cương quyết đi Paris. Báo chí Hà Nội đưa tin ngày

chờp bẻ

31 tháng 5 phái đoàn Việt Nam sẽ đi Paris dự cuộc đàm phán chính thức với chính phủ Pháp. Trước khi lên đường, Hồ Chí Minh long trọng tuyên bố ‘... Đồng bào Nam bộ là dân nước Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi’.

Sáng tinh mơ mưa sục sùi đến ủng trời thối đất, nhưng một đại đội của 6^e RIC vẫn sắp hàng, quân nhạc cử lên tiễn chào Hồ Chí Minh và phái đoàn tháp tùng Chủ tịch. Trước khi lên máy bay, Hồ Chí Minh nắm tay Huỳnh Thúc Kháng được giao quyền chủ tịch, dặn ‘Dĩ bất biến ứng vạn biến’. Chiếc Dakota gầm lên, lưng lững ra đường bay, lao nhanh rồi cất cánh bóc lên những đám mây xám xịt. Điểm đầu của cuộc hành trình là Calcutta, nhưng rồi máy bay phải đáp xuống Rangouin vì thời tiết xấu. Nằm trong một chiếc lều, Salan lên tiếng :

- Trong Hiệp Định Sơ Bộ ngày 6-03, ngài ký Hồ Chí Minh nhưng có phải tên ngài là Nguyễn Ái Quốc không?

- Thế Sainteny - Hồ Chí Minh mỉm cười, nheo mắt - người cùng ký với tôi không phải là Jean Roger à?

Salan cười. Hai người lẳng lặng nghe mưa nặng hạt rơi trên những mái tôn quân đội Anh dựng tạm. Lát sau, Salan lấy giọng thân mật, hỏi ngài không lo gì khi bỏ Hà Nội vào tay Giáp, để những Đồng, những Giám đi theo qua Paris. Hồ Chí Minh mỉm cười, bình thản :

- Giáp ở vị trí đó vì có tôi ủng hộ... Giáp và những người có trách nhiệm không thể làm gì mà không có tôi. Và chúng tôi đoàn kết thành một sức mạnh không lay chuyển được!

Hôm sau, đoàn đến Calcutta. Nóng, nóng bốc từ lửa địa ngục. Và người, người của một nhân gian xơ xác sục lên đủ thứ mùi. Mùi xác chết, mùi hoa, mùi gia vị, mùi hương cúng quả... Tất cả quện lại, xông vào mũi, tra tấn khứu giác. Cách khu chợ nhưng nhúc nhúc những kẻ

vỡ bờ

đen đui chìa tay xin bố thí chỉ vài trăm thước, những lâu đài cẩm thạch màu trắng trắng lệt nhô lên giữa những rặng cây xanh dưới nắng. Hồ Chí Minh bật miệng :

- ... với những thái cực của một mâu thuẫn này, không thể khác là sẽ dẫn đến Cộng Sản!

Salan lẩm bẫm, phải cải tiến xã hội. Bởi người đời làm sao cứ mãi uốn lưng trước những chênh lệch bất công đến không thể tưởng tượng nổi. Hồ Chí Minh vừa bước vừa trầm ngâm. Đoàn qua khỏi khúc quanh dẫn ra chợ, gặp một số người Thổ chạy loạn từ thượng du miền Bắc Việt Nam sang Trung Hoa rồi trôi dạt đến Ấn Độ. Một người đàn bà đứng tuổi chạy đến, cúi mặt xuống đất, ôm hôn chân Hồ Chí Minh. Đỡ ngay bà ta dậy, Hồ Chí Minh nghẹn giọng ‘’ ...Chị, xin bắt tay chị!’’.

*

Ngày mùng 4 tháng 6, đoàn rời Calcutta đi Agra, thủ phủ Monghols kỷ XVI. Thánh đường Hồi giáo Tadj Mahall nằm ven một chiếc hồ nhân tạo. Hồ rộng đến độ phản chiếu được chòm nóc thánh đường vươn đến trời và mây của những đấng siêu nhiên mà người thế gian hằng coi là có thật. Nằm ở khuỷu sông Djanma, thánh đường sừng sững tỏa ra thứ uy lực thần linh đè xuống con người. Khi mặt trời ngả về Tây, chiều đẹp huyền ảo. Cẩm thạch nhuộm ánh đỏ hồng đổ bóng xuống hồ nước thành một bức tranh lung linh sinh động. Ánh tà dương vẽ trên những ngôi cổ mộ những vệt sáng óng ánh không gì đẹp bằng.

Sau Calcutta, đoàn ghé Badagh, rồi Caire, thủ phủ Ai Cập. Tại đó, Salan nhận được tin Cao Ủy D'Argenlieu đã đề nghị ra Chính Phủ lâm thời của nước Cộng Hòa Nam Kỳ một ngày sau khi Hồ Chí Minh lên đường. Trên danh nghĩa, Chính Phủ đó giao cho Nguyễn Văn

chớp bề

Thinh và Nguyễn Văn Xuân, nhưng thực tế Ủy Viên Cédile là kẻ phụ trách toàn bộ an ninh đối nội cũng như đối ngoại. Trong khi quân Lu Hán đang rút, quân Pháp tiến chiếm Tây Nguyên với ý đồ tạo thêm một nước ‘‘ Cộng Hòa Tây Kỳ’’. Chủ tịch Bidault, phụ trách Ngoại Giao Pháp, không muốn Salan báo những tin tức đó cho Hồ Chí Minh. Nhưng khi hai người đi ăn tối, Hồ Chí Minh nói ngay :

- Báo chí ở Caire đã thông báo tin cái chính phủ Nam Kỳ tự trị! Tại sao các vị không báo dự định đó trước ngày tôi đi? Đây là một xảo thuật không trung thực! Và xin đừng biến Đông Dương thành một cuộc chiến Thánh Chiến trăm năm của một vị tu xuất. Hãy đưa tôi về ngay Hà Nội!

Salan đỏ mặt. Đợi cho Hồ Chí Minh bình tĩnh, Salan khuyên nên tiếp tục chương trình như dự trù. Hồ Chí Minh thờ ra :

- Thôi được! Tôi tin ông, ông là một sĩ quan, và ông hiểu chúng tôi. Nhưng tôi lập lại. Vấn đề Nam bộ phải thông qua một cuộc trưng cầu dân ý. Chắc chắn là phải thế!

Sau Ai Cập, là Tunis nhưng máy bay không được phép đáp, đành bay đến Biskra. Đã dự định sẽ đáp xuống Pau tại miền nam nước Pháp để đợi bầu chính phủ ở Paris, nhưng phút chót phi công lại nhận lệnh bay tới Biarritz. Chẳng một ai hiểu gì, và đến nơi, không có người ra đón. Hừ, người ta tiếp một vị Chủ Tịch nước như thế ư ? Hồ Chí Minh đưa mắt nhìn Salan, khẽ hỏi. Đây là lần thứ nhì Salan đỏ mặt!

Đoàn Việt Nam trú ở Hotel Carlton. Ngày 13 tháng 6, một phái đoàn đến từ Paris, do Nguyễn Mạnh Hà cầm đầu. Họ ở tại Hotel du Palais và đã gặp Hồ Chí Minh. Họ phản đối nước Pháp đả ngộ Chủ Tịch Chính Phủ nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà không như một vị

vỡ bờ

nguyên thủ. Hồ Chí Minh lại nhìn, không nói. Salan đỏ mặt. Đây là lần thứ ba!

*

Cuối tháng 5, quân Tưởng hầu như đã triệt thoái gần hết khỏi Việt Nam. Đám Việt Cách không kèn không trống rút theo quân của Chu Phúc Thành về Quảng Tây, một số ít được vũ trang còn giữ vài cứ điểm trên Cao-Lạng. Thành phần Đại Việt theo Trương Tử Anh tạo được chút ảnh hưởng ở Trung Bộ nhưng có chưa đến một đại đội đóng miệt Lào Cai. Phía Đại Việt Duy Dân của Lý Đông A, chủ lực ở vùng Hòa Bình-Ninh Bình, định lập một vùng tự trị, tầm nhìn không xa hơn thời Đề Thám, rất cục bộ với ý đồ cát cứ địa phương.

Lực lượng duy nhất biết kết hợp chính trị với đấu tranh vũ trang là Việt Nam Quốc Dân Đảng. Khi Nguyễn Tường Tam đi Đà Lạt họp, Việt Quốc tổ chức một hội nghị ở Ngũ Xã với những nhân vật lãnh đạo như Vũ Hồng Khanh, Chu Bá Phượng, Nguyễn Tường Long, Nghiêm Kế Tổ, Nguyễn Tường Bách... Quyết định chính là củng cố và tăng cường các căn cứ, đồng thời duy trì sự hiện diện trong chính phủ. Triệt thoái từ những nơi lực lượng còn mỏng, Việt Quốc tìm cách củng cố Đệ Tam Chiến Khu, gồm Vĩnh Yên - Việt Trì - Phú Thọ - Yên Bái - Lào Cai. Rời Đà Lạt, Tam về Hà Nội đêm ngày rồi tháp tùng Vĩnh Thụy sang Trùng Khánh. Tưởng Giới Thạch rất lo lắng trước sự tiến công của Hồng Quân Mao Trạch Đông nên không mặn mòi gì với đề nghị của Tam và Vĩnh Thụy. Cuối tháng năm, Tam và cố vấn Vĩnh Thụy thất bại trong việc cầu viện Trung Hoa Dân Quốc, rời Trùng Khánh đi Hong Kong. Khi đó, họ mới biết rằng vào ngày 24 tháng 8 năm trước, Tổng Thống Mỹ Truman đã đồng ý với De Gaulle cho Pháp trở lại chiếm cứ Đông Dương. Ngay khi được tin Nguyễn Tường Tam lưu vong qua Hong Kong, lập tức Thanh niên Dân Quốc khu tự trị Ngũ Xã rút hết về chiến khu Vĩnh Yên với Bách

chớp bề

và Khanh. Và sau đó Long cũng rời Hà Nội, hoạt động chính trị cũng như tư cách đại diện trong Chính Phủ nay nằm trong tay Nghiêm Kế Tổ và Chu Bá Phụng. Riêng về báo chí, tờ Việt Nam do Khái Hưng trách nhiệm vẫn in đều đặn, lập trường tỏ ra uyển chuyển hơn từ ngày phái đoàn Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa sang Pháp đàm phán.

Chủ trương rút lên chiến khu tiến hành. Bách được phân công làm Chủ nhiệm Chỉ huy bộ. Khanh bí mật rời Hà Nội lên Vĩnh Yên tăng cường công việc lãnh đạo. Sự vụ liên hệ với Chính Phủ, giao lại cho Phụng, Tổ và Long. Biết Nguyễn Hải Thần lãnh đạo Việt Cách đã lảng lạng lưu vong sang Quảng Tây cùng với quân Tưởng, Bách nói với Khanh, Vĩnh Yên không thể giữ được. Hai người lên Việt Trì, một tỉnh lỵ nằm trên ngã ba sông Hồng và sông Lô, xung quanh là núi đồi hiểm trở. Xe đến Bạch Hạc, Bách bảo tài xế ngừng lại. Đứng trên bờ đê, sông nước mênh mang, xa xa một chiếc cầu gậy, bên kia là phà chờ sang Việt Trì. Khanh trầm ngâm, kéo tay Bách. Hai người uể oải lên xe.

Việt Trì hiện có một trại huấn luyện Thanh Niên Quốc Gia từ Hà Nội lên. Đến trú ngụ ở dinh Công Sứ cũ, Khanh và Bách trao đổi với ban chỉ huy Đảng bộ, đề nghị bỏ Vĩnh Yên, tập trung lực lượng về Việt Trì và Phú Thọ. Buổi tối, lãnh đạo sinh hoạt với Thanh Niên. Đốt lửa trại, họ quây quần xung quanh, hò cho Bách ra đóng góp văn nghệ. Lãnh đạo và quần chúng, xưa nay vốn là một cặp ít khi thật lòng gần gũi. Đó không phải là trường hợp Bách, người vốn cũng có đôi chút nghệ sĩ tính. Gây mĂNG-đô-lin, Bách lấy giọng, hát :

*“ Chiều nay trên chiến khu trong rừng chiều
Bên đèo, tiếng gió reo, lời vượn hú, đạn bay vèo...”*

Lời ca trầm trầm thê thiết khiến những thanh niên thủ đô mắt rướm lệ, tự nhiên nhớ nhà, có kẻ ứa nước mắt. Chỉ một nhịp ca thể thôi mà

vỡ bờ

dũng khí bay theo những tàn lửa, lóe lên rồi tắt lịm đi trong bóng đêm
mịt mờ.

*

Sáng tinh mơ hôm sau, đạn bay thật. Tiếng súng nổ ròn rã bên
dãy phố Bạch Hạc đánh thức mọi người. Liên lạc báo một Đại đội
Việt Minh chia làm hai mũi tấn công. Điện đánh lên, tin Vĩnh Yên,
Phú Thọ và Yên Bái cũng đang bị áp lực, tuy chưa vào giai đoạn bắn
phá nhau. Khanh ngơ ngẩn, bàn, có lẽ Chính Phủ dọa vì ta không
chịu sát nhập Quốc Dân quân vào lực lượng Quân Đội thống nhất.
Bách đã đọc ít sách về chiến thuật du kích lấy đoàn đánh trường, lấy
yếu đánh mạnh, ngập ngừng :

- Hay ta bỏ những căn cứ cô lập, linh động mang quân rút đi, và
cũng tuyên truyền phát động quần chúng?

Khanh tròng mắt :

- Điên, có mà điên! Có kiểm soát được thì ta chỉ kiểm soát vài
thị xã. Ra đến nông thôn, chỗ nào cũng Việt Minh, tuyên truyền cái
gì? Nói năng lãng nhãng, dân có mà họ thiên...

Tiếng súng đi đọp suốt buổi sáng. Bách điện về Hà Nội, yêu cầu
kháng nghị việc tấn công của Việt Minh và xin Trung Ương Quốc
Dân Đảng cứu viện. Buổi trưa, ngời tiếng súng. Ngồi thuyền chèo
qua sông Hồng, Khanh và Bách lên bộ rồi đi ra đầu phố Bạch Hạc.
Du kích Việt Minh nấp sau những mô đất dưới ruộng bắn lên. Quốc
Dân quân bò sau bờ đê bắn xuống. Đạn lại nổ. Du kích bắn lên trời.
Quốc Dân quân bắn xuống đất. Đánh nhau hơn nửa ngày rồi, Quốc
Dân quân bị thương hai chiến sĩ, một là do chính anh ta bắt cần, súng
giật thế nào vào mặt. Du kích kéo đại bác 75 ly tới, Bách quát :

- Anh em nằm xuống!

chớp bẻ

Nhưng thật ra không cần. Đạn đại bác rơi mãi đâu đâu, chỉ nghe nước lụp đụp ở mấy cái ao tuốt sau đê. Bách cho một tiểu đội bọc sườn, vừa reo vừa bắn. Du kích hoảng hốt bỏ chạy, để khẩu đại bác lại. Tay pháo thủ chưa biết bắn giờ tay xin hàng và thành tù binh đầu tiên trong cuộc nội chiến. Bách nghiêm nghị :

- Chúng tôi sẽ đối xử đúng qui ước quốc tế về tù binh...

Anh tù binh, mắt toét nhèm, nghe chẳng hiểu gì, vừa vái vừa kêu :

- Lay ông, con chót đại! Ông nói con chẳng hiểu gì, ông ơi...

Khanh lên tinh thần, tay vung lên như hát chèo, thu quân với những lời ủy lạo chân tình. Nhưng Việt Minh không sòn đòn, hôm sau lại tấn công từ nhiều mặt. Trung Ương Quốc Dân Đảng điện về, bảo có thủ, sẽ có một đoàn đại biểu hỗn hợp của chính phủ lên điều đình. Bách nhìn Khanh, nói kháy :

- Anh có kinh nghiệm trận địa chiến. Bây giờ phải làm gì?

Khanh hạ lệnh gọi quân Vĩnh Yên và Phú Thọ về củng cố cho lực lượng Việt Trì vào nửa đêm. Hai tiểu đội sẽ đánh từ Việt Trì ra, ngăn du kích Việt Minh từ trên cao đánh xuống chặn cứu viện. Gần sáng, có một loạt súng nổ nhưng không thấy bóng dáng quân Vĩnh Yên đâu. Hai tiểu đội ra tiếp ứng cũng biến mất, như những bóng ma. Tình hình Việt Trì lâm vào nguy cơ bị vây hãm. Đạn bên kia sông bắn qua, tiếng rít nghe như nguyên rủa. Bách nói :

- Năm 34, cuộc Trường Chinh hai mươi lăm nghìn dặm của Hồng Quân trong nửa năm đã cho phép giữ được nòng cốt là ba mươi nghìn người về đến Diên An...

Khanh không hiểu ý, thật thà :

- Họ trường chinh, đi mười chết gần chín, còn ba vạn. Ta trên dưới một trăm người, anh định bỏ chạy để giữ mười nòng cốt à...

vỡ bờ

Như không nghe Khanh nói, Bách chém tay vào không khí, giọng đanh lại:

- Phải rút lui, lập phòng tuyến mới. Ta rút về Phú Thọ.
- Không, ta đợi phái đoàn chính phủ đến giảng hòa!
- Biết bao giờ họ tới? Và hiện họ nói có ai nghe không?
- Ừ, Khanh thờ dài, đi thì đi!

Một đoàn hơn hai trăm người vừa chiến sĩ vừa thân quyền lực tục quang gánh. Một phụ nữ khóc âm lên :

- Nhà ơi, bỏ mồ bỏ mả ông bà để đi đâu bây giờ, giờ đất ơi!

Chỉ có thể, hàng ngũ tán loạn vì tiếng khóc. Được một cây số, đoàn người voi mất một phần ba. Những người quay lại bán quán mặt cúi gằm đi không ngoái lại.

*

Dự định lùi về Phú Thọ không thành. Ra đến đường cái, đoàn tiền đạo Quốc Dân quân đụng ngay với đám từ Phú Thọ chạy xuống vì bị áp lực của dân quân Việt Minh. Khanh và Bách quyết định rút thẳng lên Yên Bái. Triệu tập một số chỉ huy, tất cả đồng ý lên Tuyên Quang rồi rẽ trái sang một con đường ước độ tám mươi cây số. Nhưng với một đoàn người có cả đàn bà và con trẻ, có đi nhanh cũng mất ba ngày.

Bùi An Tôn, sinh viên Luật ở Hà Nội đã qua một khóa đào tạo trường Lục Quân Trần Quốc Tuấn, chỉ huy một trung đội đi tiên phong. Tôn xưa là hướng đạo, dạy hát và cả đoàn nhịp bước theo. Không bị truy kích, đoàn nghỉ một đêm, sáng hôm sau đến chỗ rẽ sang đường đi Yên Bái thì đằng trước một chiếc xe hơi chạy tới. Tôn chĩa súng bắt xuống. Một người bước ra, mặc quân phục, đội calô, là

chớp bẻ

Hoàng Văn Thái. Người thứ nhì là Nguyễn Tường Long. Bách sẵng giọng hỏi Thái:

- Phái đoàn hỗn hợp chỉ là đóng kịch! Sao các anh Việt Minh không đánh điện lên ra lệnh đình chỉ xung đột?

- Chúng tôi có điện, nhưng du kích địa phương báo các anh chạy chứ có gì đâu mà gọi là xung đột...

Khanh ra lệnh bắt Thái. Long im lặng. Thái nhìn, hỏi Long:

- Anh để thế ư? Như vậy, còn điều đình gì được? Chẳng ra cái thể thống gì cả!

Đêm về. Cả đoàn nghỉ lại ở đình một ngôi làng nhỏ ven đường. Thêm một đêm yên tĩnh, chỉ có tiếng chó sủa trong tiếng gió động giữa những rặng tre bao quanh làng. Thái bị trói giật cánh khuỷu, ngồi xỏm bên một chiếc vại, cạnh là Tôn. Thái điềm đạm:

- Trói thế này, chắc anh bắt tôi ngồi cả đêm?

- Nhưng đừng có trốn nhé!

Thái bật cười. Tôn hỏi:

- Tại sao Việt Minh các ông lại hòa với Pháp?

Thái giảng giải, hòa là để tiến, tránh đổ máu nhưng vẫn cương quyết đòi hai điều, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ. “Ở Nam bộ, chiến sự vẫn tiếp diễn, có hòa được với bọn thực dân Pháp đâu?”, Tôn gặng. Thái lại thì thào đáp. Cứ thế, cho đến khi gà gáy sáng. Đúng lúc đó, tiếng súng ùng ùng nổ. Người vệ sĩ cách chỗ Long và Bách bị trúng đạn vào đầu, nằm vật ra. Hô mọi người nằm xuống, Bách lệnh cho một tiểu đội dàn ngang mặt tiền đình làng để cản địch, rồi phát tay làm hiệu cho mọi người rút theo Long đi lên đường cái.

vỡ bờ

Đoàn người triệt thoái bỏ lại vài xác chết và hành lý nặng, tập tễn trên một cánh đồng lầy, bờ ruộng trơn như mỡ, lại được các anh du kích Việt Minh bắn tiễn, may chưa biết bắn nên chẳng trúng một ai. Cuộc đụng độ giữa toán dân quân đi phục kích đoàn quân chủ lực Quốc Dân Đảng kéo dài không lâu, và Thái đã trốn được nhân lúc nhón nháo. Dấu vết để lại là bùn đất bám đầy đoàn người rút chạy, gục đầu cắm cúi bước nhanh, đến chiều thì vào địa phận Yên Bái.

Thêm một đêm ngủ trong rừng, sáng lại lên đường, quanh co trong núi đá cao ngút tầm mắt. Đã có tiếng khóc. Dăm người kiệt lực nằm lả ra. Nhưng đi, bắt buộc phải đi. Đoàn người tiếp tục dẫn bước. Người khỏe mạnh dìu người bị thương, mặc tiếng rên rỉ. Vào thung lũng, họ nương mắt lên nhìn những thửa ruộng xếp bậc thang bên sườn đồi. Gần đó, làng xóm thưa thớt nằm ép vào lưng chừng núi, khói bếp lơ lửng vờn ngọn cây. Một vài bóng áo chàm thoát hiện thoát biến. Một thanh niên ngồi xếp xuống. Đến gần nhìn, anh ta bị thương, máu ứa ra đỏ sẫm chiếc băng cứu thương quấn quanh tay. Anh ta run lên, nét mặt nhợt nhạt. Bách đến bên cạnh. Anh thều thào “Cứ bắn cho tôi một phát vào đầu! Chứ đau thế này, lại sốt rét thì chạy chẳng được đâu!”.

Tối đến, đoàn không dám vào những làng lân cận. Đêm nay, lại thêm một đêm màn trời chiếu đất. Tìm một sườn đồi, dưới có con suối nước ngọt và trong. Lương khô mang ra. Lạ trời, đừng mưa. Sáng sớm hôm sau, đoàn người lại lên đường. Bây giờ, đói là một vấn đề. Đến trưa, vài Quốc Dân quân xông vào một cái làng, tự tiện lấy gạo, khoai. Bộ Chỉ huy ra lệnh ngăn ngừa. Bách quát :

- Chiến sĩ cách mạng phải kỷ luật. Chúng ta sẽ mua gạo, mua khoai chứ không ăn cướp!

Một anh còn trẻ măng, nét mặt căm tức, gân cổ :

chớp bẻ

- Đói thì đánh chắc thế chó nào được!

Bách giả tảng như không nghe thấy, cho thổi com. Tuy ăn, nhưng ai nấy thòm thèm, không đủ.

Lại đi. Đám thanh niên thỉnh thoảng vốc gạo sống bỏ vào mồm nhai ngấu nghiến. Vài người hỏi nhau, đi đâu? Đi làm gì? Cứ thế, xé chiều đoàn triệt thoái vào một cánh rừng mía âm u. Thân mía thẳng tắp, cao vút, lá khô nhọn hoắt trải làm thêm đập vào nghe xào xạc. Xem bản đồ hành quân, chỉ còn hai mươi cây số là tới tỉnh lỵ Yên Bái. Nhìn ra, sương mù đã phủ lưng đồi. Ra đường cái, e không kịp vì trời bắt đầu tối. Bộ Chỉ huy cuộc triệt thoái quyết định tìm một nơi dừng chân, sợ địch lợi dụng bóng đêm tấn công trên đường đi. Nhưng cái đói trở nên kẻ thù trước mặt. Một anh chiến sĩ phát biểu :

- Đêm là đêm cho cả địch lẫn ta. Sợ gì! Khó người khó ta, cứ đi...

*

Nhận được điện thoại khẩn có việc khẩn, Chính vội vã đến Bắc Bộ Phủ. Mùa hè năm nay, Hà Nội vật vã với những trận nóng kéo dài hàng tuần. Trời im phăng phắc, trưa vắng tanh, phố xá trắng bạc dưới ánh nắng chói chan nhìn tưởng cứ như sắp chảy ra thành thứ chất lỏng sền sệt trong những lò luyện kim. Khi Chính đẩy cửa văn phòng Chủ Tịch bước vào, Võ Nguyên Giáp và Trần Quốc Hoàn đã có mặt. Họ chờ, và lát sau, Huỳnh Thúc Kháng xuất hiện. Đợi Kháng ngồi xuống, Giáp báo cáo những sự kiện, rồi kết luận :

- ...thưa cụ quyền Chủ Tịch, ta còn 13 ngày để đối phó, và phải quyết định ngay hôm nay...

Kháng đưa tay lên vân vê râu, thỉnh thoảng quay sang nhìn Hoàn :

- Ông Lê Giản phụ trách Công An đâu?

vỡ bờ

- Thưa, anh Gián có việc rất gấp, cử tôi thay mặt!

Nhìn Giáp gật đầu đồng tình, Kháng tiếp :

- Các ông đã liên lạc và phối kiểm với phía Pháp chưa?

- Dạ đã...Phòng Nhì cho biết khả năng đó có, Giáp đáp.

- Thế bên Ủy Ban Liên Kiểm, họ nghĩ thế nào?

- Thưa cụ, Chính đáp, chúng tôi đề nghị người Pháp bỏ việc diễn binh, nhưng họ nhất định không chịu! Họ nói ngày 14-07 là ngày lễ kỷ niệm Cách Mạng Pháp mà phải hủy bỏ thì còn gì là thể diện...

- Nhưng họ làm gì để bảo đảm an ninh, Kháng hỏi.

- Họ cũng lúng túng, vì thật là khó mà có thể kiểm soát dân chúng đến xem diễn binh. Nhất là nếu những tên phá hoại nấp trong đám đông tung lựu đạn vào đoàn diễu hành...

- Thế các ông có phương cách gì?

Giáp nhìn Hoàn, đưa tay ra dấu. Nghếch cặp mắt bé tí lên nhìn mọi người, Hoàn chậm rãi :

- Phải ngăn ngừa ngay từ gốc. Vào hang bắt rắn, triệt hạ tận sào huyệt của bọn phá hoại, thưa cụ...

Hoàn trình bày cái kế hoạch bắt rắn, rồi ngược nhìn xung quanh, về chờ đợi. Mọi người im lặng, không khí một trưa hè ngột ngạt đè xuống như khối đá tảng rơi từ trời cao. Kháng thờ dài, hỏi :

- Pháp có biết kế hoạch này chưa? Và họ sẽ phản ứng thế nào?

- Thưa cụ, Giáp từ tốn, họ không biết chi tiết nhưng trên nguyên tắc, tôi có trao đổi với Tư Lệnh của họ là Đại Tá Crépin. Tay này bảo đây là một vấn đề nội bộ của Việt Nam, và sẽ không can thiệp vào...

Nhìn Chính, Kháng ngao ngán :

- Thế là họ gắp lừa bỏ tay ta! Quay sang Giáp và Hoàn, Kháng tiếp - nếu không còn cách nào khác thì tôi xin các ông phải có bằng

chớp bẻ

chúng rõ rệt về cái nhóm phá hoại đó để thông báo cho dân chúng. Còn phần thứ nhì của kế hoạch ông Hoàn trình bày, tức là bắt giữ các yếu nhân của những đảng phái Quốc Gia để làm con tin hòng ngăn ngừa bạo hành, thì ngay sau diễn binh phải thả họ ra. Tôi đã thưa với cụ Hồ, việc tôi đồng ý tham gia Chính Phủ Liên Hiệp có nghĩa là chúng ta đồng tâm chấm dứt việc Đảng tranh!

Cái hang rấn, theo người do Lê Giản gài vào hàng ngũ Quốc Dân Đảng, là trụ sở nằm trên phố Ôn Như Hầu gần hồ Hale. Đó là một vila hai tầng, vườn xung quanh nhà có tường cao che chắn, hiện do trên dưới 20 người trong đoàn Thanh Niên cảm tử của Phan Kích Nam trấn giữ. Ngoài súng ngắn và tiểu liên, họ được trang bị một khẩu trung liên và hai súng cối, có khá nhiều lựu đạn và một ít bom loại nhỏ. Đoàn cảm tử toàn là học sinh trẻ, được đôi chút huấn luyện, nhưng kinh nghiệm chiến đấu của họ thường chỉ là những hoạt động khủng bố, ám sát.

Lực lượng tiến công do chính Hoàn chỉ huy. Nửa đêm, họ cho người vào gài bom vào cổng ra vào bằng sắt. Lúc trời còn nhá nhem, Việt Minh giật bom nổ. Tiếng hò hét gọi nhau í ới cất lên. Đạn dò lè bay tới tấp, từ trên xuống, từ dưới lên. Tiếng tục tục khàn đặc, tiếng chói chan như thét, tiếng người hò, tiếng chửi tục, tất cả trộn lộn, khuyếch âm thành một bản hòa tấu cung điệu âm ặc gầy đở. Loa phóng thanh kêu gọi đồng bào tản khỏi nơi giao tranh, và ngay sau đó phát bài Tiến Quân ca, lại *cờ tổ máu chiến thắng say hồn nước*, và *súng gầm lên...* trên những xác người máu nhiều vào những bờ tường vôi lở loét vết đạn. Cứ thế, đến quá trưa, một mảnh vải trắng thò qua cửa sổ tầng hai vấy lên, nghiêng qua, ngã lại. Những kẻ bị tấn công hết sạch đạn. Họ đã phung phí, bắn cầu âu, và tuyệt vọng vì bị vây không có đường thoát thân.

vỡ bờ

Người chiến thắng thu dọn chiến trường, kẻ bại trận bị trói thành dây giong về nha Công An, mặt cúi gằm trước những cái nhìn tò mò của dân hàng phố. Sáng hôm sau, Huỳnh Thúc Kháng đến quan sát tang chứng cuộc sửa soạn bạo động ngày diễn binh cát-tó giuy-ê 14-07. Đi cùng là đám nhà báo, chỉ thiếu báo Việt Nam của Quốc Dân Đảng bị tạm thời đóng cửa. Vườn sau trụ sở, người ta đào tung đất, bới được năm cái xác, bốn đã rã ra, và một mới trưng lên bốc mùi thối khiến ai nấy rút mù-xoa bịt mũi. Sau nhà, một phòng tra tấn, có máy quay điện, roi, kim... Ánh đèn flash nháng liên hồi, ảnh chụp sẽ lên ngay mặt báo in chiều nay. Kháng nhìn Giáp, mặt cau có, nhưng buồn rầu. Hoàn giương cặp mắt bé tí lên, vẻ thỏa mãn ra mặt. Chỉ vào một đồng xương, Kháng hỏi :

- Biết thế nào là Pháp hay Việt?

- Thừa cụ, Hoàn cao giọng, cứ xương mà dài và to là xương Tây... Đây ít ra là có hai bộ khổ ấy.

Tất cả không ai thấy góc vườn có một người đàn bà áo vàng, đứng bên là đứa bé tay nâng con chim chào mào cánh đen mỏ đỏ. Chim hót, nhưng hình như chẳng ai nghe, bận châu đầu xì xào to nhỏ với nhau. Đứa bé thốt lên :

- Cái xác chưa rã có người khênh từ nhà xác mang lại tối hôm qua. Còn hai bộ xương thì đào lên lấy ở nghĩa địa, chúng với có cái gì hở bà?

Người đàn bà không đáp. Con chim chào mào bay vù lên chạc cây kêu rít lên như giục giã. Một lúc lâu sau, người đàn bà đứng lên, tay kéo đứa bé, giọng buồn bã :

- Thôi mình về kênh Sắt. Cối dương bắn giết nhau có súng có đạn. Cối âm thì chỉ cắn cấu chen nhau vô cháo lá đa, đỡ ghê tởm hơn. Con ma nào cùng hung cực ác, ta xin Diêm Vương bắt nó tái sinh làm người để trả nợ!

chớp bể